

## BẢN TỔNG HỢP NỘI DUNG ĐỀ XUẤT CỦA CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG VỀ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LUẬT BẢO HIỂM XÃ HỘI SỐ 41/2024/QH15

Thực hiện Thông báo kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội<sup>1</sup> và ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Phạm Thị Thanh Trà về nhiệm vụ xây dựng và hoàn thiện dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội<sup>2</sup>, Bộ Nội vụ đã có các văn bản số 3895/BNV-CTL&BHXH ngày 23/4/2026 gửi Bộ, ngành, địa phương đề nghị tổng kết, đề xuất sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội, cụ thể:

1. Tổng số Bộ, ngành cơ quan gửi văn bản đề nghị tổng kết: 06 Bộ, ngành, cơ quan (Bộ Tài chính, Bộ Y tế, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Thanh tra Chính phủ, Hội đồng quản lý bảo hiểm xã hội) và 34 Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

2. Tính đến nay, Bộ Nội vụ đã nhận được văn bản góp ý của 37 Bộ, ngành, địa phương, cụ thể: 06 Bộ, ngành, cơ quan và 31 UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Đa số các ý kiến góp ý của các Bộ, ngành, địa phương đã được Bộ Nội vụ tiếp thu, giải trình để hoàn thiện dự thảo Luật, cụ thể về việc tiếp thu ý kiến của các Bộ, ngành như sau:

STT	Điều	Khoản, điểm	Ý kiến đề xuất	Cơ quan đề xuất (Bộ, UBND)	Ý kiến đối với nội dung đề xuất	Lý do
I	<b>Chương I. Quy định chung</b>					
	Điều 2		1. Đề xuất nghiên cứu, mở rộng đối tượng tham gia BHXH bắt buộc đối với một số nhóm trong độ tuổi lao động đối với người lao động có việc làm, hưởng tiền lương, tiền công, thù lao hoặc thu nhập và có kê khai doanh thu hoặc thu nhập tính, nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân (không bao gồm người làm nông, lâm, ngư, diêm nghiệp trong các hộ gia đình), như sau:	Bộ Tài chính	Không tiếp thu	Cần đánh giá tác động đến người sử dụng lao động và người lao động, có ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Ảnh hưởng đến việc thực hiện mục tiêu tăng

<sup>1</sup> Tại Thông báo số 722/TB-VPQH ngày 4/4/2026 của Văn phòng Quốc hội.

<sup>2</sup> Tại văn bản số 3355/VPCP-KTTH ngày 17/4/2026 và văn bản số 3631/VPCP-KTTH ngày 24/4/2026 của Văn phòng Chính phủ.

		<p>(1) Nhóm 1, nhóm kê khai thuế theo doanh thu, bao gồm: người có thu nhập từ hoạt động cung ứng dịch vụ, vận chuyển, giao nhận, bán hàng, môi giới, kết nối giao dịch thông qua nền tảng số, ứng dụng công nghệ hoặc mô hình việc làm linh hoạt và các hoạt động tương tự. (2) Nhóm 2, nhóm kê khai thuế theo tiền lương, tiền công, bao gồm: Người có quan hệ lao động với cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã, làm việc có thời hạn dưới 1 tháng; người làm việc không trọn thời gian, hưởng tiền lương, tiền công theo giờ, hoặc ngày, hoặc tuần có tiền lương, tiền công trong tháng thấp hơn mức tham chiếu.</p> <p>b) Đề xuất mức đóng, căn cứ đóng; kê khai tham gia, đóng tiền</p> <p>b1) Nhóm 1 (nhóm kê khai thuế theo doanh thu):</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đóng BHXH bắt buộc vào quỹ hưu trí và tử tuất; ngoài ra, được lựa chọn đóng vào quỹ ốm đau, thai sản</li> <li>- Đề xuất phương án thực hiện đóng BHXH của người lao động: Người lao động khi kê khai doanh thu với cơ quan Thuế thì đồng thời kê khai tham gia BHXH bắt buộc gửi cơ quan BHXH và thực hiện chuyên, đóng tiền vào tài khoản cá nhân do cơ quan BHXH quản lý (tương tự việc đóng BHXH vào quỹ hưu trí bổ sung).</li> </ul> <p>b2) Nhóm 2 (nhóm kê khai thuế theo tiền lương, tiền công, thu nhập)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đóng BHXH bắt buộc vào quỹ hưu trí và tử tuất và quỹ ốm đau, thai sản.</li> <li>- Mức đóng, căn cứ đóng: Đóng vào quỹ hưu trí và tử tuất và quỹ ốm đau, thai sản do người sử dụng lao động, hoặc người quản lý đóng toàn bộ (100%). (Việc hưởng các chế độ BHXH kế thừa theo quy định hiện hành).</li> </ul>		<p>trường kinh tế trong giai đoạn tới không.</p>
--	--	--	--	--

		<p>- Đề xuất phương án thực hiện đóng BHXH: Người sử dụng lao động, hoặc người quản lý phối hợp với người lao động kê khai hồ sơ tham gia BHXH gửi cơ quan BHXH; khi có phát sinh tiền lương, tiền công thì người sử dụng lao động, hoặc người quản lý thực hiện đóng BHXH bắt buộc trước, đồng thời, chi trả tiền lương, tiền công cho người lao động.</p> <p>Lý do:</p> <p>Để đảm bảo đạt được mục tiêu bao phủ BHXH đến năm 2030 là 60% lực lượng lao động tham gia BHXH, mở rộng diện bao phủ BHXH, bảo đảm an sinh xã hội bền vững</p> <p>- Đề khắc phục những vướng mắc, bấp cập trong quy định về đối tượng và tiền lương đóng BHXH:</p> <p>+ Quy định về người lao động phải làm việc theo hợp đồng lao động có thời hạn từ đủ 01 tháng trở lên (hoặc thỏa thuận với người sử dụng lao động bằng tên gọi khác nhưng bản chất như là hợp đồng lao động) thì mới thuộc đối tượng tham gia BHXH bắt buộc dẫn tới nhiều lao động làm việc theo hình thức thuê, khoán, dịch vụ, người lao động làm việc linh hoạt trên nền tảng công nghệ, ... không thuộc đối tượng tham gia BHXH bắt buộc (ước có khoảng trên 12 triệu người). + Việc quy định tiền lương làm căn cứ đóng BHXH bắt buộc là các khoản tiền lương tháng và các khoản bổ sung khác được thỏa thuận trả thường xuyên, ổn định trong mỗi kỳ trả lương trong hợp đồng lao động đã dẫn đến hiện tượng chia nhỏ và tăng cao các khoản phụ cấp trợ cấp khác không thuộc tiền lương, phụ cấp lương và các khoản bổ sung làm căn cứ đóng BHXH, như: thưởng hiệu quả công việc, thưởng hiệu quả kinh doanh, thưởng chuyên cần, thưởng năng suất lao động, thưởng doanh thu...hoặc dưới hình thức</p>			
--	--	---	--	--	--

		<p>các khoản hỗ trợ xăng xe, điện thoại, đi lại, tiền nhà ở... nhằm mục đích không phải đóng hoặc giảm mức đóng BHXH, BHYT, BHTN. Đặc biệt, tại một số doanh nghiệp, tiền hỗ trợ xăng xe, điện thoại cao gấp 2-3 lần mức lương tham gia BHXH mà chưa có quy định về mức trần của các khoản hỗ trợ trên. Theo số liệu kiểm tra tại gần 500 đơn vị sử dụng lao động thuộc các tỉnh/thành phố như Nghệ An, Hải Phòng, Sơn La, Đắk Nông, Cần Thơ, TP. Hồ Chí Minh... trong 03 năm gần đây cho thấy các đơn vị khai báo tiền lương đóng BHXH, BHYT chỉ bằng 40-50% so với tổng thu nhập thực tế của người lao động. Cá biệt có những đơn vị tiền lương đóng BHXH chỉ bằng 16-20% tổng thu nhập thực tế của người lao động. Bên cạnh đó, còn nhiều doanh nghiệp tư nhân chỉ kê khai mức tiền lương làm căn cứ đóng BHXH bằng hoặc cao hơn không đáng kể so với tiền lương tối thiểu vùng.</p>			
	Điều 2	<p>2. Đề xuất sửa đổi, bổ sung điểm m khoản 1 Điều 2: “Chủ hộ kinh doanh của hộ kinh doanh (kể cả hộ kinh doanh có đăng ký hộ kinh doanh và hộ kinh doanh không đăng ký hộ kinh doanh) có doanh thu từ 20.000.000 đồng/tháng, hoặc doanh thu từ 60.000.000 đồng/quý trở lên thuộc đối tượng tham gia BHXH bắt buộc”. Lý do: Pháp luật về thuế đã sửa đổi, bổ sung quy định từ ngày 01/01/2026 hộ kinh doanh có doanh thu trong năm từ 1 tỷ đồng trở lên mới phải nộp thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập cá nhân (xóa bỏ thuế khoán), dẫn đến dự báo số chủ hộ kinh doanh thuộc đối tượng tham gia BHXH bắt buộc sẽ giảm đáng kể</p>	Bộ Tài chính	Không tiếp thu	Luật BHXH và văn bản hướng dẫn quy định chủ hộ có đăng ký kinh doanh và có quy định lộ trình thực hiện
		<p>Tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện chính sách mở rộng diện bao phủ BHXH, nhất là đối với nhóm lao động có thu nhập nhưng quan hệ lao động chưa ổn định; có cơ chế</p>	An Giang	Không tiếp thu	BHXH được xây dựng theo hướng đa tầng, trong đó trợ cấp hưu trí xã hội dành cho

		hỗ trợ phù hợp hơn để khuyến khích người lao động khu vực phi chính thức, lao động thời vụ, người có thu nhập thấp tham gia BHXH bền vững			lao động không có khả năng đóng góp, tham gia vào quỹ BHXH trong quá trình lao động. BHXH được thực hiện dưới 02 hình thức bắt buộc và tự nguyện đảm bảo bao phủ đối với toàn bộ người lao động. Đối với BHXH, Nhà nước đã có chính sách hỗ trợ đối với người tham gia như: hỗ trợ tiền đóng; hỗ trợ trợ cấp thai sản khi sinh con. Chính phủ đã ban hành Nghị định số 159/2025/NĐ-CP, mức hỗ trợ tiền đóng đối với người tham gia BHXH tự nguyện được điều chỉnh tăng so với trước. Như vậy, chính sách BHXH đã được bao phủ đến người lao động khu vực phi chính thức và Nhà nước đã có chính sách hỗ trợ đối với người lao động thuộc khu vực phi chính thức, người có thu nhập thấp (hộ nghèo, hộ cận nghèo,...)
		Đề nghị nghiên cứu bổ sung quy định mở rộng diện bao phủ BHXH bắt buộc đối với các nhóm lao động có việc làm, có thu nhập thường xuyên nhưng quan hệ lao động chưa được xác lập đầy đủ hoặc khó nhận diện theo phương thức truyền thống. Đồng thời, đề nghị nghiên cứu tiêu chí xác định phù hợp đối với một số nhóm lao	SNV tỉnh Bắc Ninh	Không tiếp thu	Không tiếp thu. Do hiện nay, người lao động không thuộc diện tham gia BHXH bắt buộc thì thuộc diện tham gia BHXH tự nguyện với phương thức đóng linh hoạt.

			động như lao động làm việc ngắn hạn, lao động thời vụ, lao động làm việc trên nền tảng số, cộng tác viên, hướng dẫn viên du lịch, đại lý bảo hiểm, người hoạt động môi giới bất động sản và các nhóm lao động khác có tính chất tương tự, bảo đảm phù hợp với thực tiễn thị trường lao động hiện nay và mục tiêu mở rộng diện bao phủ BHXH.			Đồng thời, Nhà nước có nhiều chính sách hỗ trợ người tham gia BHXH tự nguyện. Do đó, đối với một số nhóm đối tượng theo ý kiến đề xuất của địa phương khi chuyển từ đối tượng tham gia BHXH tự nguyện sang BHXH tự nguyện sẽ không còn hưởng các chính sách hỗ trợ như tham gia BHXH tự nguyện, đồng thời phương thức đóng không đảm bảo tính linh hoạt phù hợp với đối tượng tham gia.
			Chuyển đổi tiêu chí xác định để mở rộng đối tượng tham gia BHXH bắt buộc: Thay đổi căn cứ tham gia BHXH bắt buộc từ dựa trên “quan hệ lao động/hợp đồng lao động” sang dựa trên “thu nhập thực tế”; quy định mọi đối tượng có phát sinh thu nhập ổn định đều thuộc diện tham gia BHXH bắt buộc, không phân biệt thời hạn hợp đồng (kể cả dưới 01 tháng) hay hình thức làm việc. Đồng thời, có cơ chế NSNN hỗ trợ một phần tiền đóng để khuyến khích đối tượng cộng tác viên, hướng dẫn viên du lịch, người làm việc tại các nhà hàng, khách sạn... làm việc theo thời vụ... tham gia BHXH bắt buộc	SNV tỉnh Cao Bằng	Không tiếp thu	Không tiếp thu. Do hiện nay, người lao động không thuộc diện tham gia BHXH bắt buộc thì thuộc diện tham gia BHXH tự nguyện với phương thức đóng linh hoạt. Đồng thời, Nhà nước có nhiều chính sách hỗ trợ người tham gia BHXH tự nguyện. Do đó, đối với một số nhóm đối tượng theo ý kiến đề xuất của địa phương khi chuyển từ đối tượng tham gia BHXH tự nguyện sang BHXH tự nguyện sẽ không còn hưởng các chính sách hỗ trợ như tham gia

						BHXH tự nguyện, đồng thời phương thức đóng không đảm bảo tính linh hoạt phù hợp với đối tượng tham gia. Đề nghị đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin để tăng khả năng tiếp cận đối với nhóm đối tượng này.
			Về mở rộng đối tượng tham gia BHXH: Đề nghị nghiên cứu mở rộng đối tượng tham gia BHXH, đặc biệt đối với khu vực lao động phi chính thức và lao động nền tảng số (như lái xe công nghệ, shipper, bán hàng online...), đồng thời hoàn thiện chính sách BHXH tự nguyện theo hướng linh hoạt về mức đóng, phương thức và thời điểm đóng, bổ sung quyền lợi phù hợp nhằm tăng tính hấp dẫn và khả năng tham gia lâu dài của người lao động; xuất phát từ thực tiễn khu vực này chiếm tỷ trọng lớn nhưng tỷ lệ tham gia còn thấp và chính sách hiện hành chưa thực sự phù hợp với đặc thù thu nhập không ổn định.	UBND thành phố Hải Phòng	Không tiếp thu	Không tiếp thu. Do hiện nay, người lao động không thuộc diện tham gia BHXH bắt buộc thì thuộc diện tham gia BHXH tự nguyện với phương thức đóng linh hoạt. Đồng thời, Nhà nước có nhiều chính sách hỗ trợ người tham gia BHXH tự nguyện. Do đó, đối với một số nhóm đối tượng theo ý kiến đề xuất của địa phương khi chuyển từ đối tượng tham gia BHXH tự nguyện sang BHXH bắt buộc sẽ không còn hưởng các chính sách hỗ trợ như tham gia BHXH tự nguyện, đồng thời phương thức đóng không đảm bảo tính linh hoạt phù hợp với đối tượng tham gia. Đề nghị đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin để tăng khả năng tiếp cận đối

						với nhóm đối tượng này.
			<p>Đề nghị quy định rõ tiêu chí xác định chủ hộ kinh doanh thuộc diện tham gia BHXH bắt buộc, đồng thời rà soát lộ trình áp dụng đối với các nhóm hộ kinh doanh và bổ sung quy định đối với chủ doanh nghiệp không hưởng tiền lương trong các đơn vị đang bị cưỡng chế, nhằm bảo đảm quản lý đầy đủ, khả thi và phù hợp với thực tiễn.</p>	<p>UBND thành phố Hải Phòng</p>	<p>Không tiếp thu</p>	<p>Nội dung này đã được quy định tại Nghị định số 158/2025/NĐ-CP</p>
			<p>Tiếp tục mở rộng đối tượng tham gia BHXH bắt buộc phù hợp với xu hướng phát triển thị trường lao động; Có cơ chế hỗ trợ phù hợp để thu hút lao động khu vực phi chính thức tham gia BHXH tự nguyện; Nghiên cứu bổ sung chính sách hỗ trợ đối với người lao động có thu nhập thấp, lao động thời vụ, lao động tự do.</p>	<p>Sở Nội vụ tỉnh Hưng Yên</p>	<p>Không tiếp thu</p>	<p>BHXH được xây dựng theo hướng đa tầng, trong đó trợ cấp hưu trí xã hội dành cho lao động không có khả năng đóng góp, tham gia vào quỹ BHXH trong quá trình lao động. BHXH được thực hiện dưới 02 hình thức bắt buộc và tự nguyện đảm bảo bao phủ đối với toàn bộ người lao động. Đối với BHXH, Nhà nước đã có chính sách hỗ trợ đối với người tham gia như: hỗ trợ tiền đóng; hỗ trợ trợ cấp thai sản khi sinh con. Chính phủ đã ban hành Nghị định số 159/2025/NĐ-CP, mức hỗ trợ tiền đóng đối với người tham gia BHXH tự nguyện được điều chỉnh tăng so với trước. Như vậy, chính sách BHXH đã được bao phủ đến người lao động khu vực phi chính thức và Nhà nước đã có chính sách hỗ trợ đối</p>

						với người lao động thuộc khu vực phi chính thức, người có thu nhập thấp (hộ nghèo, hộ cận nghèo,...)	
			Quy định tham gia BHXH bắt buộc là người có thu nhập để mở rộng đối tượng có thu nhập nhưng chưa tham gia	SNV Tuyên Quang	tỉnh	Không tiếp thu	Không tiếp thu. Do hiện nay, người lao động không thuộc diện tham gia BHXH bắt buộc thì thuộc diện tham gia BHXH tự nguyện với phương thức đóng linh hoạt. Đồng thời, Nhà nước có nhiều chính sách hỗ trợ người tham gia BHXH tự nguyện. Do đó, đối với một số nhóm đối tượng theo ý kiến đề xuất của địa phương khi chuyển từ đối tượng tham gia BHXH tự nguyện sang BHXH tự nguyện sẽ không còn hưởng các chính sách hỗ trợ như tham gia BHXH tự nguyện, đồng thời phương thức đóng không đảm bảo tính linh hoạt phù hợp với đối tượng tham gia. Đề nghị đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin để tăng khả năng tiếp cận đối với nhóm đối tượng này.
	Điều 2		Đề nghị bổ sung điều, khoản mới vào Luật BHXH theo hướng quy định rõ trách nhiệm của người sử dụng lao động trong việc đăng ký và tham gia BHXH bắt buộc đối	Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai		Không tiếp thu	Do hiện nay, người lao động không thuộc diện tham gia BHXH bắt buộc thì thuộc

			với người lao động có việc làm thường xuyên, có thu nhập, không phân biệt hình thức trả lương theo tháng, theo giờ, theo sản phẩm hoặc hình thức tương đương, nếu đáp ứng điều kiện về thời gian làm việc và tính chất ổn định của việc làm theo quy định của Chính phủ.			diện tham gia BHXH tự nguyện với phương thức đóng linh hoạt. Đồng thời, Nhà nước có nhiều chính sách hỗ trợ người tham gia BHXH tự nguyện. Do đó, đối với một số nhóm đối tượng theo ý kiến đề xuất của địa phương khi chuyển từ đối tượng tham gia BHXH tự nguyện sang BHXH bắt buộc sẽ không còn hưởng các chính sách hỗ trợ như tham gia BHXH tự nguyện, đồng thời phương thức đóng không đảm bảo tính linh hoạt phù hợp với đối tượng tham gia. Đề nghị đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin để tăng khả năng tiếp cận đối với nhóm đối tượng này.
	Điều 2		Quy định mọi đối tượng có phát sinh thu nhập ổn định đều thuộc diện tham gia BHXH bắt buộc, không phân biệt thời hạn hợp đồng (kể cả dưới 01 tháng) hay hình thức làm việc. Đề nghị nghiên cứu cơ chế NSNN hỗ trợ một phần tiền đóng nhằm khuyến khích các đối tượng như cộng tác viên, hướng dẫn viên du lịch, người làm việc tại nhà hàng, khách sạn và các lao động làm việc theo thời vụ tham gia BHXH bắt buộc.	Sở Nội vụ tỉnh Bà Rịa Cao Bằng	Không tiếp thu	Không tiếp thu. Do hiện nay, người lao động không thuộc diện tham gia BHXH bắt buộc thì thuộc diện tham gia BHXH tự nguyện với phương thức đóng linh hoạt. Đồng thời, Nhà nước có nhiều chính sách hỗ trợ người tham gia BHXH tự nguyện. Do đó, đối với một số nhóm đối tượng theo ý

						kiến đề xuất của địa phương khi chuyển từ đối tượng tham gia BHXH tự nguyện sang BHXH tự nguyện sẽ không còn hưởng các chính sách hỗ trợ như tham gia BHXH tự nguyện, đồng thời phương thức đóng không đảm bảo tính linh hoạt phù hợp với đối tượng tham gia. Đề nghị đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin để tăng khả năng tiếp cận đối với nhóm đối tượng này.
	Điều 2		Đánh giá thực tiễn thi hành, nghiên cứu mở rộng diện bao phủ BHXH bắt buộc đối với các nhóm lao động có việc làm, có thu nhập thường xuyên nhưng quan hệ lao động chưa được xác lập đầy đủ; hợp đồng lao động dưới 01 tháng hoặc không có quan hệ lao động như: công tác viên, hướng dẫn viên du lịch làm việc theo thời vụ; người lao động làm việc trên nền tảng số; nhân viên đại lý bảo hiểm; đại lý bảo hiểm thương mại; người làm hoạt động dịch vụ môi giới bất động sản... để mở rộng đến nhóm đối tượng có thu nhập nhưng chưa được tham gia BHXH bắt buộc.	Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên, Bắc Ninh, UBND thành phố Đà Nẵng	Không tiếp thu	Không tiếp thu. Do hiện nay, người lao động không thuộc diện tham gia BHXH bắt buộc thì thuộc diện tham gia BHXH tự nguyện với phương thức đóng linh hoạt. Đồng thời, Nhà nước có nhiều chính sách hỗ trợ người tham gia BHXH tự nguyện. Do đó, đối với một số nhóm đối tượng theo ý kiến đề xuất của địa phương khi chuyển từ đối tượng tham gia BHXH tự nguyện sang BHXH tự nguyện sẽ không còn hưởng các chính sách hỗ trợ như tham gia BHXH tự nguyện, đồng thời

						phương thức đóng không đảm bảo tính linh hoạt phù hợp với đối tượng tham gia. Đề nghị đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin để tăng khả năng tiếp cận đối với nhóm đối tượng này.
	Điều 2	Khoản 1	Theo hướng người lao động có phát sinh thu nhập từ quan hệ lao động thuộc diện phải tham gia BHXH bắt buộc; mức tiền lương làm căn cứ đóng BHXH tối thiểu bằng 70% tổng tiền lương và các khoản thu nhập khác có tính chất tiền lương của người lao động, đồng thời quy định rõ mức tối đa các khoản được trừ theo quy định của Bộ luật Lao động	SNV Tp. Hồ Chí Minh	Không tiếp thu	Không tiếp thu. Do trong điều kiện hiện nay chưa thể quản lý, xác minh được nguồn thu nhập của người lao động
	Điều 2		Bổ sung đối tượng tham gia BHXH bắt buộc là: tài xế công nghệ, bán hàng online trên các sàn thương mại điện tử có thu nhập phải chịu thuế	SNV TP. Hồ Chí Minh	Không tiếp thu	Không tiếp thu. Do hiện nay, người lao động không thuộc diện tham gia BHXH bắt buộc thì thuộc diện tham gia BHXH tự nguyện với phương thức đóng linh hoạt. Đồng thời, Nhà nước có nhiều chính sách hỗ trợ người tham gia BHXH tự nguyện. Do đó, đối với một số nhóm đối tượng theo ý kiến đề xuất của địa phương khi chuyển từ đối tượng tham gia BHXH tự nguyện sang BHXH tự nguyện sẽ không còn hưởng các chính sách hỗ trợ như tham gia BHXH tự nguyện, đồng thời

						phương thức đóng không đảm bảo tính linh hoạt phù hợp với đối tượng tham gia. Đề nghị đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin để tăng khả năng tiếp cận đối với nhóm đối tượng này.
Điều 2	điểm m, khoản 1	Sửa đổi: "Chủ hộ kinh doanh của hộ kinh doanh có đăng ký kinh doanh và nộp thuế theo phương pháp kê khai với mức doanh thu từ 2 tỷ đồng/năm trở lên và thực hiện theo lộ trình do Chính phủ quy định"	SNV TP Hồ Chí Minh	Không tiếp thu		
Điều 2	điểm a, khoản 1	- Sửa điểm a khoản 1 Điều 2 Luật Bảo hiểm xã hội như sau: "Đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc gồm người làm việc theo hợp đồng lao động (bao gồm cả hợp đồng lao động dưới 01 tháng), kể cả trường hợp người lao động và người sử dụng lao động thỏa thuận bằng tên gọi khác nhưng có nội dung thể hiện về việc làm có trả công, tiền lương và sự quản lý, điều hành, giám sát của một bên"	SNV TP Hồ Chí Minh	Không tiếp thu	Không tiếp thu, do phương thức đóng BHXH bắt buộc xác định theo tháng, trường hợp người lao động làm việc không đủ tháng không có căn cứ mức đóng BHXH	
Điều 2	điểm k, khoản 1	Đề nghị sửa quy định tại điểm k Khoản 1 Điều 2 Luật BHXH và điều chỉnh lại như sau: "a) Người hoạt động không chuyên trách hưởng phụ cấp từ ngân sách nhà nước"	Sở Nội vụ tỉnh Lai Châu, UBND tỉnh Lạng Sơn		Tiếp thu	
Điều 2		Quy định các đối tượng tham gia BHXH bắt buộc là các đối tượng có thu nhập trong độ tuổi (bỏ quy định phải có hợp đồng lao động hoặc có quan hệ khác như quy định hiện hành) để mở rộng đến nhóm đối tượng có thu nhập nhưng chưa được tham gia, vì hiện nay người lao động có thể tự bản thân tạo ra thu nhập mà không có quan hệ lao động (như các youtuber, streamer, lập trình game, ca sĩ, nghệ sĩ tự do, môi giới bất động sản...); đồng thời có	UBND tỉnh Lâm Đồng	Không tiếp thu	Không tiếp thu. Do hiện nay, người lao động không thuộc diện tham gia BHXH bắt buộc thì thuộc diện tham gia BHXH tự nguyện với phương thức đóng linh hoạt. Đồng thời, Nhà nước có nhiều chính sách hỗ trợ	

			ơ chế hỗ trợ phù hợp.			người tham gia BHXH tự nguyện. Do đó, đối với một số nhóm đối tượng theo ý kiến đề xuất của địa phương khi chuyển từ đối tượng tham gia BHXH tự nguyện sang BHXH tự nguyện sẽ không còn hưởng các chính sách hỗ trợ như tham gia BHXH tự nguyện, đồng thời phương thức đóng không đảm bảo tính linh hoạt phù hợp với đối tượng tham gia. Đề nghị đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin để tăng khả năng tiếp cận đối với nhóm đối tượng này.
	Điều 3	Khoản 5	“5. Bảo hiểm hưu trí bổ sung là loại hình bảo hiểm mang tính chất tự nguyện theo nguyên tắc thị trường nhằm bổ sung cho chế độ hưu trí trong BHXH bắt buộc, có cơ chế tạo lập quỹ từ đóng góp của người sử dụng lao động và người lao động”.	Bộ Tài chính	Tiếp thu	
<b>II</b>	<b>Chương II. Quyền, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân về bảo hiểm xã hội và tổ chức thực hiện bảo hiểm xã hội</b>					
	<b>Mục 1. Quyền và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân về bảo hiểm xã hội</b>					
	Điều 10	Điểm d khoản 2	Về chế độ hưu trí: Tại mục d khoản 1 Điều 10 Luật Bảo hiểm xã hội quy định thời hạn ủy quyền có hiệu lực tối đa là 12 tháng, đề nghị xem xét sửa đổi phù hợp cho người hưởng.	Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên	Tiếp thu	Tiếp thu để thiết kế thành 02 phương án xin ý kiến
	Điều 10	Điểm d khoản 2	Đối với chế độ hưu trí, đề nghị nghiên cứu sửa đổi điểm d khoản 2 Điều 10 Luật BHXH năm 2024 theo hướng ủy quyền bằng văn bản cho người khác thực hiện BHXH, trường hợp ủy quyền nhận lương hưu, trợ cấp BHXH và	Sở Nội vụ tỉnh Ninh Bình	Tiếp thu	

		<p>các chế độ khác theo quy định của Luật BHXH thì văn bản ủy quyền có hiệu lực theo quy định của Bộ luật Dân sự. Việc sửa đổi theo hướng trên nhằm tạo thuận lợi cho người hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH, đặc biệt là người cao tuổi, người sức khỏe yếu hoặc người cư trú xa cơ quan chi trả trong quá trình thực hiện thủ tục nhận chế độ</p>			
		<p>Đề nghị sửa đổi như sau: "d) Ủy quyền bằng văn bản cho người khác thực hiện BHXH. Trường hợp ủy quyền nhận lương hưu, trợ cấp BHXH và chế độ khác theo quy định của Luật này thì văn bản ủy quyền có hiệu lực tối đa là 12 tháng kể từ ngày xác lập việc ủy quyền. Văn bản ủy quyền phải được chứng thực theo quy định của pháp luật về chứng thực; <b>Người được ủy quyền có trách nhiệm thông báo kịp thời cho cơ quan BHXH khi người ủy quyền chết hoặc không còn đủ điều kiện hưởng chế độ BHXH; trường hợp nhận khoản tiền không đúng quy định phát sinh sau thời điểm người ủy quyền chết hoặc không còn đủ điều kiện hưởng chế độ thì phải hoàn trả theo quy định của pháp luật</b>"</p>	Sở Nội vụ tỉnh Nghệ An , Bộ Tài chính	Không tiếp thu	<p>Tiếp thu một phần để thiết kế thành 02 phương án để xin ý kiến.</p> <p>- Tuy nhiên, việc bổ sung trách nhiệm của người được ủy quyền sẽ phát sinh trách nhiệm của người được ủy quyền không phù hợp với nội dung của Điều 10: quyền của người tham gia và người thụ hưởng chế độ BHXH).</p>
		<p>Nội dung đề xuất sửa đổi: Ủy quyền bằng văn bản cho người khác thực hiện bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật dân sự. Văn bản ủy quyền nhận lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và các chế độ khác phải được chứng thực theo quy định của pháp luật về chứng thực. Người được ủy quyền có trách nhiệm thông báo kịp thời cho cơ quan bảo hiểm xã hội khi người ủy quyền chết, mất tích, bị tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự hoặc không còn đủ điều kiện hưởng chế độ bảo hiểm xã hội; trường hợp nhận khoản tiền không đúng quy định phát sinh sau thời điểm người ủy quyền không còn đủ điều kiện hưởng thì phải hoàn trả theo quy định của pháp luật.</p>	Sở Nội vụ TP HN	Tiếp thu	<p>-Tiếp thu một phần để thiết kế thành 02 phương án ủy quyền xin ý kiến;</p> <p>- Tuy nhiên, việc bổ sung trách nhiệm của người được ủy quyền sẽ phát sinh trách nhiệm của người được ủy quyền không phù hợp với nội dung của Điều 10: quyền của người tham gia và người thụ hưởng chế độ BHXH);</p>

Điều 10	Khoản 2, điểm b	<p>Đề nghị sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 như sau:  “Hưởng bảo hiểm y tế trong trường hợp đang hưởng lương hưu; nghỉ việc hưởng trợ cấp tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp hằng tháng; trong thời gian nghỉ việc hưởng chế độ <b>ốm đau</b>, thai sản từ 14 ngày làm việc trở lên trong tháng; <del>trong thời gian nghỉ việc hưởng chế độ ốm đau từ 14 ngày làm việc trở lên trong tháng hoặc nghỉ việc hưởng trợ cấp ốm đau đối với người lao động bị mắc bệnh thuộc danh mục bệnh cần chữa trị dài ngày do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành; đang hưởng chế độ quy định tại Điều 23 của Luật này”.</del></p>	Sở Nội vụ tỉnh Nghệ An, Bộ Tài chính	Không tiếp thu	Việc sửa đổi, bổ sung như trên sẽ làm hạn chế quyền lợi hưởng BHYT đối với trường hợp người đang hưởng chế độ ốm đau do mắc bệnh thuộc danh mục cần chữa trị dài ngày mà có thời gian nghỉ hưởng dưới 14 ngày làm việc trở lên trong tháng.
Điều 10		<p>Đề nghị sửa đổi quy định về xác minh người hưởng theo hướng áp dụng thống nhất đối với tất cả các hình thức nhận (tiền mặt và qua tài khoản), đồng thời bổ sung cơ chế quản lý đối với các trường hợp không xác minh được thông tin người hưởng trong thời gian dài, nhằm tăng cường kiểm soát, phòng ngừa thất thoát quỹ và bảo đảm chặt chẽ trong quản lý chi trả.</p>	UBND tỉnh Lâm Đồng	Không tiếp thu	- Theo quy định tại Điều 93 Luật BHXH thì có 03 hình thức chi trả lương hưu và chế độ BHXH bao gồm: thông qua tài khoản người thụ hưởng; trực tiếp từ cơ quan BHXH hoặc tổ chức dịch vụ được cơ quan BHXH ủy quyền và thông qua người sử dụng lao động. Do đó, đối với những người thụ hưởng BHXH dài hạn mà nhận trực tiếp từ cơ quan BHXH hoặc tổ chức dịch vụ được BHXH ủy quyền thì cơ quan BHXH và cơ quan dịch vụ được BHXH ủy quyền phải có trách nhiệm xác minh thông tin người thụ hưởng;
Điều 11	Điểm c khoản 2	<p>Đề nghị sửa đổi bổ sung điểm c khoản 2 Điều 11 như sau:  “c) Định kỳ hằng năm, người thụ hưởng chế độ BHXH qua tài khoản cá nhân mở tại ngân hàng có trách nhiệm phối hợp với cơ quan BHXH hoặc tổ chức dịch vụ được cơ quan BHXH ủy quyền để thực hiện việc xác minh thông tin đủ điều kiện thụ hưởng chế độ BHXH.”  Lý do:  - Để quản lý chặt chẽ người hưởng các chế độ BHXH hàng tháng, tránh việc báo giảm chậm người hưởng dẫn đến phát sinh số tiền phải thu hồi hoàn trả quỹ BHXH.  - Với việc sửa đổi, bổ sung quy định này đã bao quát được quy định tạm dừng đối với người hưởng bằng tiền mặt không xác minh được thông tin người hưởng từ</p>	Sở Nội vụ tỉnh Bắc Ninh, Nghệ An, Hà Nội; Bộ Tài chính	Không tiếp thu	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Việc yêu cầu người thụ hưởng bằng tiền mặt có trách</li> </ul>

			<p>nhiều năm (có những trường hợp số tiền hưởng lên đến vài trăm triệu/một người) và giải quyết được vướng mắc thực tế hiện nay do số tiền hưởng tích lũy từ nhiều năm vẫn được in trên danh sách chi trả và chuyển cho Bru điện cùng với số tiền phải trả trong khi người hưởng không đến lĩnh. Nhiều trường hợp người hưởng gần như đã mất tích hoặc đã chết nhưng không có giấy tờ xác nhận (cơ quan BHXH cùng với Bru điện đã nhiều lần đi xác minh nhưng vẫn không có giấy tờ chứng minh người hưởng đã chết). Tính đến năm 2022 số tiền dồn tích của những người hưởng này là hơn 200 tỷ đồng.</p>			<p>nhiệm phối hợp với cơ quan BHXH để thực hiện việc xác minh thông tin đủ điều kiện hưởng chế độ BHXH sẽ phát sinh trách nhiệm cho người thụ hưởng.</p>
	Điều 13	khoản 7	<p>Bổ sung trách nhiệm của người sử dụng lao động như sau: - Hàng tháng, cung cấp cho cơ quan BHXH danh sách lao động không thuộc đối tượng tham gia BHXH (họ tên, ngày tháng năm sinh, CCCD). Ví dụ: lao động làm việc dưới 14 ngày, lao động không làm việc không hưởng lương... - Cung cấp bảng báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của Doanh nghiệp. - Báo cáo tài chính quý, năm. - Báo cáo kê khai thuế thu nhập cá nhân.</p>	Sở Nội vụ TPHCM	Không tiếp thu	<p>Tại khoản 1 Điều 30 Luật BHXH năm 2024 đã quy định trách nhiệm của cơ quan BHXH trong việc xác định và theo dõi đối tượng tham gia BHXH BB.</p>
	Điều 14		<p>Đề nghị rà soát, sửa đổi, bổ sung Điều 14 Luật Bảo hiểm xã hội số 41/2024/QH15 về quyền và trách nhiệm của Công đoàn, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận để bảo đảm thống nhất, đồng bộ với các luật có liên quan đã được sửa đổi, bổ sung, nhất là Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Công đoàn và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.</p>	Sở Nội vụ tỉnh Bắc Ninh	Tiếp thu để rà soát	<p>Qua rà soát Điều 14 với các quy định với Luật Mặt trận tổ quốc Việt Nam, Luật Công đoàn và Luật thực hiện dân chủ cơ sở thì quy định tại Điều 14 phù hợp với các pháp luật có liên quan; do vậy, giữ nguyên nội dung Điều 14 Luật BHXH năm 2024</p>
<b>Mục 2. Tổ chức thực hiện bảo hiểm xã hội</b>						

			Đề nghị nghiên cứu quy định chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan trong quá trình sửa đổi, bổ sung Luật BHXH để bảo đảm phù hợp với việc sắp xếp tổ chức bộ máy và quy định về phân định thẩm quyền, phân quyền, phân cấp theo Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức Quốc hội, Luật Tổ chức chính quyền địa phương, tránh chồng chéo chức năng, nhiệm vụ và vướng mắc trong tổ chức thực hiện, trong đó: Giao Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản lý bảo hiểm xã hội; Các nhiệm vụ của cơ quan BHXH về thực hiện BHXH tại Điều 18 giao Bộ Tài chính chịu trách nhiệm và giao Bộ Tài chính quy định cụ thể nhiệm vụ của BHXH Việt Nam.	Bộ Y tế	Không tiếp thu	Đã thể hiện tại nội dung Tờ trình
			Nhằm bảo đảm các quy định về BHYT được quy định thống nhất, tập trung theo pháp luật chuyên ngành, Bộ Y tế đề nghị sửa đổi các Điều 16, 17 và 18 theo hướng chỉ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan BHXH trong thực hiện chính sách BHXH. Luật BHYT đã quy định đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan BHXH trong thực hiện BHYT, do đó sẽ thực hiện theo quy định của Luật BHYT.	Bộ Y tế	Tiếp thu	Không quy định về bảo hiểm y tế tại Điều 16, 17 và Điều 18
	Điều 16	Khoản 1	Đề nghị sửa đổi khoản 1 Điều 16 theo hướng xác định cơ quan BHXH là cơ quan nhà nước đặc thù thuộc Bộ Tài chính, có chức năng tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách BHXH, BHYT; tổ chức thu, chi chế độ BHTN; quản lý và sử dụng các quỹ BHXH, BHYT, BHTN;	Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai, Lai Châu, Khánh Hoà, Hà Tĩnh, Phú Thọ, TPHCM	Không tiếp thu	- Theo quy định tại điểm đ khoản 8 Điều 10 Luật Tổ chức Chính phủ năm 2025, Chính phủ có nhiệm vụ, quyền hạn “ <i>quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ</i> ”. hiện nay, Bảo hiểm xã hội Việt Nam hiện nay là một đơn vị đặc
	Điều 16	Khoản 1	Đề nghị sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 16 như sau: 1. Cơ quan BHXH là cơ quan nhà nước <b>đặc thù thuộc Bộ Tài chính</b> có chức năng tổ chức thực hiện các chế	Sở Nội vụ tỉnh Nghệ An, Bộ Tài	Không tiếp thu	

			độ, chính sách BHXH, BHYT; tổ chức thu, chi chế độ BHTN; quản lý và sử dụng các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách: BHXH, BHTN, BHYT; <b>kiểm tra về lĩnh vực BHXH, BHTN, BHYT theo quy định của pháp luật</b> ; nhiệm vụ khác theo quy định của Luật này và luật khác có liên quan.	chính		thù thuộc Bộ Tài chính; Do vậy, tại dự thảo Luật không quy định địa vị pháp lý của cơ quan BHXH; - Quy định cơ quan BHXH có chức năng thực hiện chế độ, chính sách về bảo hiểm y tế đã được quy định tại Luật Bảo hiểm y tế; - Dự thảo Luật đã quy định về quyền của cơ quan BHXH trong việc kiểm tra chuyên ngành về đóng BHXH.
	Điều 16	Khoản 1	Tại khoản 1 Điều 16 quy định: "... Thanh tra chuyên ngành về đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp..."; đề nghị sửa đổi, bổ sung là: "... Kiểm tra chuyên ngành về thực hiện các quy định của pháp luật về đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp...".	UBND tỉnh Lâm Đồng, Sở Nội vụ tỉnh Thanh Hoá	Không tiếp thu	
	Điều 16, Điều 17		1. Đề nghị sửa đổi các quy định liên quan từ "BHXH cấp huyện" thành "BHXH cơ sở" để phù hợp với mô hình tổ chức hiện nay vì từ ngày 01/3/2025, hệ thống BHXH Việt Nam trực thuộc Bộ Tài chính; từ ngày 01/7/2025 thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp (bỏ cấp huyện), hệ thống BHXH được tổ chức theo 03 cấp gồm: BHXH Việt Nam, BHXH cấp tỉnh và BHXH cơ sở. 2. Theo quy định của Luật Thanh tra số 84/2025/QH15, cơ quan BHXH không còn thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành về đóng BHXH, BHTN, BHYT. Đề nghị rà soát, sửa đổi các quy định có liên quan để bảo đảm thống nhất với Luật Thanh tra và Nghị định số 217/2025/NĐ-CP ngày 05/8/2025 của Chính phủ về hoạt động kiểm tra chuyên ngành.	UBND tỉnh Điện Biên	Tiếp thu để rà soát	
	Điều 16 và Điều 17		Đề nghị rà soát, sửa đổi Điều 16 và Điều 17 Luật Bảo hiểm xã hội số 41/2024/QH15 cho phù hợp với quy định mới về tổ chức bộ máy và pháp luật về thanh tra.	Sở Nội vụ tỉnh Bắc Ninh	Tiếp thu để rà soát sửa đổi	

	Điều 16 và Điều 18		Đề nghị làm rõ vị trí pháp lý của cơ quan BHXH là cơ quan nhà nước đặc thù thuộc Bộ Tài chính, đồng thời bổ sung chức năng tham mưu xây dựng chính sách BHXH theo phân công, nhằm phù hợp với thực tiễn tổ chức và nâng cao vai trò của cơ quan BHXH trong cả xây dựng và tổ chức thực hiện chính sách.	UBND thành phố Hải Phòng	Không tiếp thu	- Theo quy định tại điểm đ khoản 8 Điều 10 Luật Tổ chức Chính phủ năm 2025, Chính phủ có nhiệm vụ, quyền hạn “quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ”. Hiện nay, Bảo hiểm xã hội Việt Nam hiện nay là một đơn vị đặc thù thuộc Bộ Tài chính; Do vậy, tại dự thảo Luật không quy định địa vị pháp lý của cơ quan BHXH. - Việc quy định chức năng tham mưu xây dựng chính sách BHXH theo phân công sẽ được quy định tại Quyết định của Bộ trưởng BTC quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của BHXH VN
	Điều 18		Bổ sung tại Điều 18 trách nhiệm của cơ quan BHXH trong việc tham mưu, đề xuất với cơ quan nhà nước có thẩm quyền về xây dựng, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện chính sách, pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN theo phân công của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai, Cần Thơ, Phú Thọ, Khánh Hoà, Nghệ An, Hà Tĩnh, Lai Châu, Bộ Tài chính	Không tiếp thu	
	Điều 16 và Điều 17		Nghiên cứu, hoàn thiện các quy định của pháp luật theo hướng quy định rõ chức năng, thẩm quyền của cơ quan BHXH trong hoạt động kiểm tra chuyên ngành về đóng BHXH, BHYT, BHTN. Đồng thời, hoàn thiện cơ chế phối hợp giữa cơ quan BHXH với cơ quan thanh tra, công an, thuế và các cơ quan liên quan trong xử lý vi phạm; quy định rõ trách nhiệm, trình tự phối hợp và cơ chế chia sẻ dữ liệu nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước.	Sở Nội vụ tỉnh Hà Tĩnh	tiếp thu	Quy định về quyền của cơ quan BHXH trong việc kiểm tra chuyên ngành về đóng BHXH.
	Điều	Khoản 5	Tại khoản 5 Điều 17 Luật số 41/2024/QH15, đề nghị sửa	Sở Nội vụ	Không	Dự thảo Luật đã quy định về

17		<p>đổi, bổ sung khoản 5 Điều 17 như sau: “<i>Kiểm tra chuyên ngành việc thực hiện pháp luật về bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm xã hội tự nguyện, việc thực hiện hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế, quản lý, sử dụng quỹ bảo hiểm y tế; việc đóng, chi trả bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế. Thanh tra chuyên ngành về đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế.</i>”</p> <p>Lý do: Công tác kiểm tra có vai trò then chốt trong việc bảo đảm thực hiện đúng chính sách BHYT, bảo vệ quyền lợi người tham gia và sử dụng hiệu quả quỹ. Từ năm 2006, nhiệm vụ kiểm tra quỹ BHYT đã được giao và thực hiện liên tục, đến năm 2024 tiếp tục được luật hóa tại Luật BHXH. Thực tiễn cho thấy hoạt động này đã phát huy hiệu quả, thu hồi nhiều khoản chi sai, góp phần nâng cao kỷ luật, kỷ cương. Tuy nhiên, pháp luật hiện hành mới chỉ quy định kiểm tra đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, chưa bao quát việc chi trả BHYT của các cơ quan, tổ chức và trong nội bộ hệ thống BHXH, dẫn đến khoảng trống trong kiểm soát chi. Vì vậy, cần giữ nguyên và làm rõ quy định về kiểm tra chi trả BHYT của cơ quan BHXH nhằm bảo đảm phù hợp thực tiễn, nâng cao hiệu quả quản lý quỹ và bảo đảm công bằng, minh bạch trong thực hiện chính sách.</p>	thành phố Cần Thơ	tiếp thu	quyền của cơ quan BHXH trong việc kiểm tra chuyên ngành về đóng BHXH.
		<p>Đề nghị bổ sung điểm mới quy định cơ quan BHXH được khấu trừ số tiền lương hưu, trợ cấp BHXH hưởng sai vào số tiền hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH người hưởng nhận các đợt chi trả tiếp theo và quy định về cách thức xử lý thu hồi khi người hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH đã mất.</p> <p>Lý do: Hiện nay chỉ có quy định khấu trừ lương hưu, trợ cấp BHXH khi có quyết định khấu trừ của cơ quan thi hành án theo Luật Dân sự, chưa có cơ chế về việc khấu</p>	Sở Nội vụ tỉnh Thanh Hoá, Cần Thơ, thành phố Hà Nội, Bộ Tài chính	Không tiếp thu	Nội dung đề xuất chưa nêu rõ thực trạng của các hành vi sai phạm, việc hưởng sai số tiền hưởng xuất phát nguyên nhân gì và chưa có số liệu về tính chất đại diện của thực trạng nêu trên. Trong trường hợp bổ sung quy định cơ quan BHXH được khấu trừ

			trừ lương hưu, trợ cấp BHXH của người hưởng đã hưởng để thu hồi về quỹ khoản người hưởng đã hưởng sai. Theo đó, trong trường hợp người hưởng không có thỏa thuận, cơ quan BHXH vẫn phải chi trả đầy đủ toàn bộ số tiền trong đợt chi trả mà không khấu trừ được số tiền đã chi sai trước đó, dẫn đến khó khăn trong việc thu hồi số tiền hưởng sai chế độ về quỹ BHXH. Đối với người hưởng đã mất, việc thu hồi số tiền do hưởng không đúng quy định gặp khó khăn do vướng mắc trong pháp luật về thừa kế và chưa có cơ chế khấu trừ số dư tài khoản của người hưởng để hoàn trả quỹ BHXH, BHTN.			vào số tiền hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH người hưởng nhận ở các đợt tiếp theo dẫn đến không phù hợp với quy định về quyền của người thụ hưởng chế độ BHXH quy định tại điểm a khoản 2 Điều 10 Luật BHXH năm 2024: người thụ hưởng chế độ BHXH có quyền nhận các chế độ BHXH đầy đủ, thuận tiện.
	Điều 18	Khoản 12	Theo quy định Luật Tổ chức chính quyền địa phương, từ ngày 01/7/2025, mô hình chính quyền địa phương gồm 2 cấp (cấp tỉnh, cấp xã); còn theo Điều 3 Nghị định số 29/2025/NĐ-CP, BHXH Việt Nam tổ chức và hoạt động theo 3 cấp: cấp trung ương, cấp tỉnh và cấp cơ sở (Bảo hiểm xã hội cơ sở quản lý địa bàn một số xã, phường, đặc khu); do đó quy định cơ quan bảo hiểm xã hội báo cáo “Ủy ban nhân dân cùng cấp” (điểm c khoản 12 Điều 18) là không còn phù hợp; vì vậy, đề nghị sửa đổi lại cho phù hợp.	Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ninh, Khánh Hoà	Tiếp thu	Theo quy định tại điểm đ khoản 8 Điều 10 Luật Tổ chức Chính phủ năm 2025, Chính phủ có nhiệm vụ, quyền hạn “quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ”. Hiện nay, Bảo hiểm xã hội Việt Nam hiện nay là một đơn vị đặc thù thuộc Bộ Tài chính; Do vậy, tại dự thảo Luật không quy định địa vị pháp lý của cơ quan BHXH, chỉ quy định chức năng về thực hiện bảo hiểm xã hội; các nội dung cụ thể về chế độ báo cáo sẽ được quy định tại văn bản dưới Luật.

	Điều 18		<p>Đề nghị nghiên cứu sửa đổi, bổ sung theo hướng quy định rõ trách nhiệm của cơ quan BHXH trong việc cung cấp thông tin định kỳ về tình hình tham gia BHXH của người lao động cho chính quyền địa phương nhằm phục vụ công tác quản lý, rà soát, phát triển đối tượng tham gia và nâng cao hiệu quả thực hiện chính sách an sinh xã hội trên địa bàn.</p>	Sở Nội vụ tỉnh Tuyên Quang	Không tiếp thu	<p>Tại khoản 12 Điều 18 Luật BHXH năm 2024 đã quy định về chế độ báo cáo của cơ quan BHXH với UBND về tình hình thực hiện chính sách, chế độ BHXH, BHTN, BHYT trong phạm vi địa phương quản lý; Theo đó, hiện nay mô hình và cơ cấu tổ chức của cơ quan BHXH và của của UBND các cấp có sự thay đổi; do vậy, dự thảo Luật chỉ sửa đổi nội dung về chế độ báo cáo thông tin để phù hợp với mô hình tổ chức hiện nay của các cơ quan.</p>
			<p>Đề nghị bãi bỏ các quy định sau do Bảo hiểm xã hội Việt Nam không còn là cơ quan thuộc Chính phủ, nên không còn phù hợp: (i) Chính phủ ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội Việt Nam (khoản 2 Điều 16); (ii) Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội Việt Nam (khoản 11 Điều 136); và (iii) Bảo hiểm xã hội Việt Nam phối hợp với các bộ, ngành thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về bảo hiểm xã hội (khoản 5 Điều 134).</p>	Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ninh	Tiếp thu	<p>Tiếp thu để bãi bỏ các quy định</p>
			<p>Đề đảm bảo tính tương thích trong hệ thống pháp luật, đề nghị không quy định về hoạt động kiểm tra chuyên ngành mà giữ nguyên nội dung về “kiểm tra” về bảo hiểm xã hội tại Luật Bảo hiểm xã hội số 41/2024/QH15.</p>	Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ninh	Không tiếp thu	<p>Dự thảo Luật đã quy định về quyền của cơ quan BHXH trong việc kiểm tra chuyên ngành về đóng BHXH.</p>

	Điều 19		<p>Đề nghị Bộ Nội vụ nghiên cứu, rà soát các quy định về chức năng, nhiệm vụ và mô hình tổ chức của Hội đồng quản lý (không phải là cơ quan quản lý nhà nước) để đảm bảo phù hợp với bối cảnh, tình hình mới sau sắp xếp tổ chức bộ máy của Bộ Tài chính và BHXH Việt Nam để tránh trùng lặp với chức năng, nhiệm vụ của Bộ Tài chính là cơ quan quản lý nhà nước về tài chính BHXH, tài chính quỹ BHXH; cơ quan thực hiện chính sách BHXH, bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật cũng như của các bộ ngành khác (Bộ Nội vụ, Bộ Y tế, ...)". Đồng thời, đề nghị rà soát bổ sung quy định về nguyên tắc mối quan hệ giữa Hội đồng quản lý và cơ quan BHXH.</p>	Bộ Tài chính	Tiếp thu	<p>Tại Nghị quyết số 28-NQ/TW đã đặt ra nhiệm vụ, giải pháp: Kiện toàn và nâng cao năng lực hoạt động của Hội đồng quản lý bảo hiểm xã hội. Nhằm thể chế hóa nội dung trên, Điều 19 Luật Bảo hiểm xã hội số 41/2024/QH15 đã quy định Hội đồng quản lý bảo hiểm xã hội được tổ chức ở cấp quốc gia có trách nhiệm giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, giám sát hoạt động của cơ quan bảo hiểm xã hội và tư vấn chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế; đồng thời quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Hội đồng quản lý bảo hiểm xã hội tại Điều 20. Ngày 07 tháng 7 năm 2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 197/2025/NĐ-CP quy định trình tự, thủ tục thành lập, chế độ làm việc, trách nhiệm, kinh phí hoạt động và bộ máy giúp việc của Hội đồng quản lý bảo hiểm xã hội.</p>
	Điều 20	Khoản 1, 2, 4	<p>1. Đề nghị làm rõ nội hàm của quy định “thông qua” tại các khoản 1, 2, 4 của Điều 20 là đề trình cấp có thẩm quyền phê duyệt hay đề cơ quan BHXH thực hiện. Theo đó, trên cơ sở làm rõ địa vị pháp lý của Hội đồng quản lý, đề nghị Bộ Nội vụ cân nhắc sử dụng cụm từ “thông qua” hay “có ý kiến” để phù hợp với chức năng giám sát, tư vấn.</p> <p>- Hiện nay cơ quan BHXH không còn là cơ quan thuộc Chính phủ, việc trình cấp có thẩm quyền phê duyệt các tài liệu trên đều phải thực hiện thông qua các Bộ quản lý ngành (Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ, Bộ Y tế). Đề nghị Bộ Nội vụ báo cáo rõ cấp có thẩm quyền về mối quan hệ công tác giữa Hội đồng quản lý và các Bộ quản lý ngành để xác định nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mỗi tổ chức cho phù hợp. Do đó, đề nghị Bộ Nội vụ rà soát nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của HĐQL và sửa đổi quy trình thực hiện theo hướng các nội dung cần thiết được báo cáo HĐQL để giám sát; trong thời gian Bộ chủ trì tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền, HĐQL có ý</p>	Bộ Tài chính	Không tiếp thu	<p>Tại Nghị quyết số 28-NQ/TW đã đặt ra nhiệm vụ, giải pháp: Kiện toàn và nâng cao năng lực hoạt động của Hội đồng quản lý bảo hiểm xã hội. Nhằm thể chế hóa nội dung trên, Điều 19 Luật Bảo hiểm xã hội số 41/2024/QH15 đã quy định Hội đồng quản lý bảo hiểm xã hội được tổ chức ở cấp quốc gia có trách nhiệm giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, giám sát hoạt động của cơ quan bảo hiểm xã hội và tư vấn chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế; đồng thời quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Hội đồng quản lý bảo hiểm xã hội tại Điều 20. Ngày 07 tháng 7 năm 2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 197/2025/NĐ-CP quy định trình tự, thủ tục thành lập, chế độ làm việc, trách nhiệm, kinh phí hoạt động và bộ máy giúp việc của Hội đồng quản lý bảo hiểm xã hội.</p>

			kiến bằng văn bản (trong trường hợp cần thiết) để BHXH Việt Nam tổng hợp, báo cáo:			Tuy nhiên, sau khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy vị trí của cơ quan bảo hiểm xã hội và Bộ Tài chính đã thay đổi và tác động đến các quy định mô hình tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản lý bảo hiểm xã hội; Do vậy, một yêu cầu đặt ra là cần nghiên cứu để làm rõ hơn nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản lý bảo hiểm xã hội để tách biệt với chức năng, nhiệm vụ của Bộ Tài chính để đảm bảo tính chất độc lập cũng như hiệu quả trong hoạt động của Hội đồng quản lý bảo hiểm xã hội, ngoài ra, Luật BHXH năm 2024 quy định cụ thể thành viên của các Bộ, ngành tham gia Hội đồng quản lý bảo hiểm xã hội. Vì vậy, dự thảo Luật đã thiết kế thành 02 phương án để xin ý kiến các Bộ, ngành, địa phương, cụ thể;
		Khoản 4	Tại điểm b khoản 4 đề nghị bổ sung nội dung Hội đồng quản lý BHXH có nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm thông qua: <i>“báo cáo quyết toán thu, chi quỹ BHXH, quỹ bảo hiểm y tế, quỹ bảo hiểm thất nghiệp”</i> .		Không tiếp thu	
		Bổ sung	Đề nghị bổ sung một khoản quy định trách nhiệm của Hội đồng quản lý BHXH về cơ chế tài chính BHXH, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế như sau: <i>“Hội đồng quản lý BHXH cho ý kiến đối với cơ chế tài chính BHXH, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế, chi tổ chức và hoạt động BHXH, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế của cơ quan BHXH trước khi trình cấp có thẩm quyền phê duyệt”</i> .		Không tiếp thu	
<b>III</b>	<b>Chương III. Trợ cấp hưu trí xã hội</b>					
	Điều 21		Qua thực tiễn triển khai thực hiện chính sách trợ cấp hưu trí xã hội theo Điều 21 Luật Bảo hiểm xã hội và Điều 2 Nghị định số 176/2025/NĐ-CP cho thấy, hiện nay đối tượng từ đủ 75 tuổi trở lên mới thuộc diện hưởng trợ cấp	Sở Nội vụ tỉnh Gia Lai	Tiếp thu	Tiếp thu một phần ý kiến của các địa phương, tại dự thảo Luật thiết kế thành 02 Phương án xin ý kiến, cụ thể:

		<p>hưu trí xã hội; đối với nhóm từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi chỉ được hưởng trợ cấp hưu trí xã hội khi thuộc hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo và đáp ứng các điều kiện theo quy định. Tuy nhiên, trên thực tế vẫn còn nhiều người cao tuổi không có lương hưu, không có trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, thu nhập không ổn định nhưng không thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo; trong khi đây là nhóm có phát sinh chi phí y tế, chăm sóc dài hạn lớn, đặc biệt đối với người sống đơn thân, không có người phụng dưỡng hoặc cư trú tại địa bàn khó khăn dẫn đến khoảng trống an sinh. Từ thực tiễn nêu trên, đề nghị cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu điều chỉnh, bổ sung quy định theo hướng có lộ trình giảm dần độ tuổi hưởng trợ cấp hưu trí xã hội; trước mắt xem xét mở rộng đối tượng hưởng đối với người từ đủ 70 tuổi trở lên không có lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng. Đồng thời, nghiên cứu bổ sung các tiêu chí đánh giá điều kiện hưởng dựa trên mức thu nhập cá nhân, tình trạng sống đơn thân, không có người phụng dưỡng, tình trạng khuyết tật, bệnh tật, nhu cầu chi phí y tế thường xuyên và điều kiện cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, thay vì chỉ căn cứ vào tiêu chí hộ nghèo, hộ cận nghèo như hiện nay.</p>			<p>Phương án 1: Giữ như quy định hiện hành.          Phương án 2: “3. Chính phủ quyết định điều chỉnh giảm dần độ tuổi hưởng trợ cấp hưu trí xã hội xuống đủ 70 tuổi phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội và khả năng của ngân sách nhà nước từng thời kỳ; trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định điều chỉnh giảm dần độ tuổi hưởng trợ cấp hưu trí xã hội xuống dưới 70 tuổi khi đủ điều kiện cần thiết.”</p>
		<p>có lộ trình giảm dần độ tuổi hưởng trợ cấp hưu trí xã hội từ 75 tuổi xuống 70 tuổi</p>	Sở Nội vụ tỉnh Hà Tĩnh	Tiếp thu	
	Điều 21	<p>Bãi bỏ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 21: Bãi bỏ thành phần hồ sơ "Có văn bản đề nghị hưởng trợ cấp hưu trí xã hội" để cắt giảm thủ tục hành chính không cần thiết, tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho người cao tuổi trong việc tiếp cận chính sách an sinh xã hội.</p>	Bộ Y tế	Không tiếp thu	<p>Đề nghị giữ nguyên như quy định tại Luật Bảo hiểm xã hội số 41/2024/QH15 vì hồ sơ "có văn bản đề nghị trợ cấp hưu trí xã hội" thể hiện nguyện vọng của người cao tuổi.</p>

	Điều 21		Bổ sung và làm rõ cụm từ “trợ cấp BHXH hằng tháng” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 21: Cần quy định rõ các tiêu chí xác định, phạm vi hoặc loại hình 7 trợ cấp cụ thể thuộc nhóm này làm cơ sở pháp lý minh bạch, thống nhất, khắc phục các vướng mắc trong quá trình phân loại đối tượng tại địa phương, từ đó tạo thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị trong công tác tổ chức triển khai thực hiện thực tế	Bộ Y tế	Không tiếp thu	Đề nghị giữ nguyên như quy định tại Luật Bảo hiểm xã hội số 41/2024/QH15 vì hằng năm, Chính phủ quy định đối tượng hưởng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng tại Nghị định điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng. Việc Luật giao Chính phủ quy định như hiện nay tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình tổ chức thực hiện chính sách trong thực tế và kịp thời sửa đổi khi có phát sinh trong tình hình mới.
	Điều 22		<p>Rà soát, sửa đổi các quy định liên quan đến trợ cấp hưu trí xã hội và trợ cấp tuất hằng tháng bảo đảm đồng bộ; (trong mục đề xuất về mức đóng, mức hưởng)</p> <p>Nghiên cứu điều chỉnh nâng mức chuẩn trợ cấp hưu trí xã hội</p>	Sở Nội vụ tỉnh Hưng Yên	Không tiếp thu	Đề nghị giữ nguyên quy định về mức hưởng trợ cấp hưu trí xã hội như Luật Bảo hiểm xã hội số 41/2024/QH15 theo đó mức hưởng trợ cấp hưu trí xã hội hằng tháng do Chính phủ quy định phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội và khả năng của ngân sách nhà nước từng thời kỳ; đồng thời cho phép địa phương tùy theo điều kiện kinh tế - xã hội, khả năng cân đối ngân sách, huy động các nguồn lực xã hội hỗ trợ thêm

						cho người hưởng trợ cấp hưu trí xã hội. Trong hệ thống bảo hiểm xã hội đa tầng, mức hưởng trợ cấp hưu trí xã hội có thể ảnh hưởng đến nhu cầu tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện do đó, mức hưởng này cần tính toán, cân nhắc kỹ lưỡng.
	Điều 23		Đề nghị bổ sung quy định đối với trường hợp có thời gian đóng BHXH chưa đủ 01 năm thì số tháng hưởng tối đa là bao nhiêu tháng	Bộ Tài chính, Sở Nội vụ tỉnh Nghệ An	Không tiếp thu	Đề nghị giữ nguyên quy định tại Điều 23 Luật Bảo hiểm xã hội số 41/2024/QH15 vì điều 23 quy định nguyên tắc chung về chế độ đối với người lao động không đủ điều kiện hưởng lương hưu và chưa đủ điều kiện hưởng trợ cấp hưu trí xã hội, đồng thời giao Chính phủ quy định chi tiết Điều này. Điều 23 Nghị định 158/2024/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội bắt buộc đã quy định chi tiết công thức tính thời gian hưởng trợ cấp hàng tháng nêu trên.
			Đối với chế độ trợ cấp hàng tháng đối với người đủ tuổi nghỉ hưu nhưng chưa đủ điều kiện hưởng lương hưu: Theo quy định tại Điều 23 Luật BHXH năm 2024, người lao động đủ tuổi nghỉ hưu nhưng chưa đủ điều kiện	Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị		Đề nghị giữ nguyên quy định tại Điều 23 Luật Bảo hiểm xã hội số 41/2024/QH15 vì điều 23 quy định nguyên tắc

		<p>hưởng lương hưu và chưa đủ điều kiện hưởng trợ cấp hưu trí xã hội thì được hưởng trợ cấp hàng tháng nếu có yêu cầu. Tuy nhiên, qua quá trình triển khai thực hiện phát sinh vướng mắc đối với trường hợp người lao động có thời gian tham gia BHXH trước năm 2007 mà tiền lương làm căn cứ đóng BHXH có bao gồm phụ cấp khu vực.</p> <p>Hiện nay, đối với trường hợp hưởng BHXH một lần thì người lao động vẫn được giải quyết trợ cấp khu vực một lần theo quy định; trong khi đó, trường hợp lựa chọn bảo lưu thời gian đóng BHXH để hưởng trợ cấp hàng tháng theo Điều 23 Luật BHXH năm 2024 lại chưa được xem xét giải quyết khoản trợ cấp này. Điều này dẫn đến sự thiếu đồng bộ trong chính sách, chưa thực sự bảo đảm nguyên tắc đóng - hưởng và có thể ảnh hưởng đến tâm lý lựa chọn của người lao động, làm giảm tính hấp dẫn của chính sách bảo lưu thời gian tham gia BHXH để hưởng trợ cấp hàng tháng thay vì nhận BHXH một lần. Để bảo đảm quyền lợi chính đáng của người tham gia BHXH, đồng thời khuyến khích người lao động tiếp tục bảo lưu thời gian tham gia BHXH, hạn chế tình trạng hưởng BHXH một lần, đề nghị nghiên cứu bổ sung quy định đối với người hưởng trợ cấp hàng tháng theo Điều 23 Luật BHXH năm 2024 được hưởng trợ cấp khu vực một lần đối với thời gian tham gia BHXH trước năm 2007 có bao gồm phụ cấp khu vực.</p>			<p>chung về chế độ đối với người lao động không đủ điều kiện hưởng lương hưu và chưa đủ điều kiện hưởng trợ cấp hưu trí xã hội, đồng thời giao Chính phủ quy định chi tiết Điều này. Bộ Nội vụ xin ghi nhận ý kiến của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị để nghiên cứu trong quá trình xây dựng Nghị định hướng dẫn.</p>
<b>IV</b>	<b>Chương IV. Đăng ký tham gia và quản lý thu, đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc và bảo hiểm xã hội tự nguyện</b>				
	Điều 26	Tiếp tục cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;	Sở Nội vụ tỉnh Hưng Yên	Không tiếp thu	Dự thảo Luật không quy định về hồ sơ tham gia BHXH, giao Chính phủ quy định
	Điều	- Đẩy mạnh chuyển đổi số; kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa	Sở Nội vụ	Không	- Theo khoản 3 Điều 30 Luật

	30	<p>cơ quan BHXH với các cơ sở dữ liệu quốc gia và cơ sở dữ liệu chuyên ngành;- Hoàn thiện quy định pháp lý về khai thác, sử dụng dữ liệu phục vụ quản lý và tổ chức thực hiện chính sách BHXH.- Cho phép Ủy ban nhân dân cấp xã được khai thác, sử dụng dữ liệu BHXH của công dân cư trú trên địa bàn phục vụ công tác quản lý nhà nước, phát triển đối tượng tham gia nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, đảm bảo tính chính xác của số liệu và tăng cường khả năng mở rộng diện bao phủ BHXH trên địa bàn.- Tiếp tục đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm và cơ chế liên thông dữ liệu với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác- Đề xuất quy định cơ chế liên thông dữ liệu, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan cấp giấy phép đăng ký kinh doanh, cơ quan thuế, cơ quan BHXH để thuận tiện cho việc khai thác, phát triển đối tượng tham gia BHXH.</p>	<p>tỉnh Hưng Yên, Ninh Bình, thành phố Huế, Tuyên Quang UBND tỉnh An Giang, Lạng Sơn, Vĩnh Long.</p>	<p>tiếp thu</p>	<p>BHXH quy định: Các cơ quan chủ quản cơ sở dữ liệu quốc gia và cơ sở dữ liệu chuyên ngành về lao động, dân cư, thuế, đăng ký doanh nghiệp có trách nhiệm kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu liên quan đến người tham gia và người thuộc diện tham gia bảo hiểm xã hội với cơ quan bảo hiểm xã hội theo quy định của Chính phủ. Bên cạnh đó, ngày 22/10/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 278/2025/NĐ-CP quy định về kết nối, chia sẻ dữ liệu bắt buộc giữa các cơ quan thuộc hệ thống chính trị. Vì vậy, việc kết nối, chia sẻ, khai thác, sử dụng dữ liệu nói chung và dữ liệu trong lĩnh vực BHXH nói riêng đã được quy định cụ thể tại Nghị định số 278/2025/NĐ-CP.- Về việc đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin: Theo khoản 7 Điều 6 Luật BHXH đã quy định ưu tiên đầu tư phát triển hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số, giao dịch điện tử và yêu cầu quản</p>
--	----	--	--	-----------------	--

						lý về bảo hiểm xã hội.
	Điều 31		Đề nghị nghiên cứu sửa đổi, bổ sung quy định theo hướng làm rõ khái niệm “thường xuyên, ổn định” hoặc quy định tiêu chí xác định cụ thể đối với các khoản thu nhập làm căn cứ đóng BHXH bắt buộc; đồng thời nghiên cứu cơ chế xác định mức tiền lương làm căn cứ đóng BHXH bắt buộc phù hợp với tổng thu nhập thực tế của người lao động, hạn chế tình trạng doanh nghiệp tách, né các khoản thu nhập để giảm mức đóng BHXH	Sở Nội vụ tỉnh Bắc Ninh	Không tiếp thu	Tiền lương làm căn cứ đóng BHXH được quy định tại Điều 31 Luật BHXH 2024 và được hướng dẫn cụ thể tại Điều 7 Nghị định số 158/2025/NĐ-CP. Trong quá trình nghiên cứu xây dựng Luật BHXH 202, cơ quan soạn thảo cũng đã đề cập đến việc xác định đóng BHXH trên tổng thu nhập. Tuy nhiên, thực tế nếu triển khai sẽ gặp nhiều vướng mắc do thu nhập của người lao động thay đổi liên tục, trong khi doanh nghiệp thường đăng ký, khai báo đóng BHXH thực hiện kể từ khi ký HĐLĐ hoặc đầu tháng (trong khi chưa xác định được thu nhập). Mặt khác, quy định này cũng làm gia tăng lớn chi phí đối với doanh nghiệp cũng như người lao động. Trên cơ sở tiếp thu ý kiến của các cơ quan và ĐBQH thì nội dung này không đưa vào quy định trong Luật BHXH 2024.
	Điều 33	1	Sửa đổi điểm a Khoản 1 Điều 33 Luật BHXH quy định mức đóng đối với người hoạt động không chuyên trách	Sở Nội vụ tỉnh Đồng	Không tiếp thu	Nội dung này đã được quy định tại điểm c khoản 1 Điều

			hưởng phụ cấp từ ngân sách nhà nước: Mức đóng hằng tháng bằng 8% phụ cấp từ ngân sách nhà nước làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc vào quỹ hưu trí và tử tuất.	Nai		31 Luật BHXH và được hướng dẫn cụ thể tại khoản 3 Điều 7 Nghị định số 158/2025/NĐ-CP
	Điều 33	7	- Đề nghị bổ sung cụm từ "hoặc làm nghề thuộc danh mục nghề, công việc đặc biệt, đặc thù trong lực lượng vũ trang" sau cụm từ "Bộ Nội vụ"	Bộ Quốc phòng	Tiếp thu	Mức lương hưu của nhóm này thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 66 Luật BHXH và khoản 3 Điều 13 Nghị định số 157/2025/NĐ-CP (khác với công thức tính lương hưu so với các trường hợp khác). Vì vậy, đối với trường hợp thực hiện đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc còn thiếu tối đa 06 tháng theo quy định tại khoản 7 Điều 33 thì thời gian đóng này không được coi là làm nghề thuộc danh mục nghề, công việc đặc biệt, đặc thù trong lực lượng vũ trang nên việc quy định thêm nội dung này là hoàn toàn phù hợp, làm rõ quy định hơn trong tổ chức thực hiện (thực tế thời gian đóng bù không làm việc)
	Điều 36		- Bổ sung quy định khuyến khích và hướng dẫn các địa phương tùy vào điều kiện ngân sách và nguồn lực xã hội (như quỹ từ thiện, các tổ chức xã hội...) để hỗ trợ thêm tiền đóng BHXH tự nguyện và BHYT cho người dân khó khăn. - Xem xét quy định cho phép khấu trừ tiền đóng bảo	UBND tỉnh Lạng Sơn, thành phố Hải Phòng, Sở Nội vụ tỉnh: Tuyên	Không tiếp thu	- Theo khoản 1 Điều 36 Luật BHXH 2024 quy định: Căn cứ vào điều kiện phát triển kinh tế - xã hội, khả năng ngân sách nhà nước từng thời kỳ, Chính phủ quy định

		<p>hiếm từ các nguồn thu nhập hợp pháp khác của người dân tại địa phương khi có sự đồng ý của họ để đảm bảo tính bền vững.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu điều chỉnh mức hỗ trợ đóng BHXH tự nguyện từ ngân sách nhà nước theo hướng tăng mức hỗ trợ đối với hộ nghèo, cận nghèo, người dân sinh sống tại vùng đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và các nhóm yếu thế.</li> <li>- Thiết kế chính sách theo hướng linh hoạt hơn về mức đóng và phương thức đóng, phù hợp với đặc điểm việc làm, thu nhập không ổn định của lao động khu vực phi chính thức.</li> <li>- Bổ sung chế độ ngắn hạn (ốm đau) đối với BHXH tự nguyện</li> </ul>	<p>Quang, Hung Yên,</p>	<p>mức hỗ trợ, đối tượng hỗ trợ và thời gian thực hiện chính sách hỗ trợ tiền đóng bảo hiểm xã hội cho người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện. Việc hỗ trợ tiền đóng cụ thể đã được quy định chi tiết tại Nghị định 159/2025/NĐ-CP.</p> <p>Bên cạnh đó, theo khoản 6 Điều 6 Luật BHXH năm 2024 quy định: "<i>khuyến khích địa phương, tùy điều kiện kinh tế - xã hội và khả năng cân đối ngân sách, huy động thêm nguồn lực xã hội để hỗ trợ người tham gia BHXH tự nguyện</i>".</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Về việc hỗ trợ đóng BHYT thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật BHYT</li> <li>- Về khấu trừ tiền đóng: bản chất BHXH tự nguyện là do người lao động tự nguyện tham gia; trường hợp có thêm nguồn thu nhập hợp pháp khác thì người lao động hoàn toàn chủ động thay đổi mức đóng, phương thức đóng theo quy định.</li> <li>- Về phương thức đóng: Theo khoản 2 Điều 36 Luật</li> </ul>
--	--	--	-----------------------------	--

						<p>BHXH 2024 đã quy định 06 phương thức đóng cho người lao động tham gia BHXH, người lao động tùy theo thu nhập của mình mà lựa chọn phương thức đóng cho phù hợp.</p> <p>- Về bổ sung chế độ ốm đau: Trong quá trình nghiên cứu xây dựng Luật BHXH, cơ quan soạn thảo cũng đã đề cập vấn đề này. Tuy nhiên, nếu thực hiện sẽ xảy ra tình trạng lựa chọn ngược; chỉ những người hay ốm đau hoặc đã ốm đau mới tham gia chế độ này; như vậy sẽ khó khăn trong việc tính toán cân đối quỹ. Bên cạnh đó, cơ quan BHXH cũng sẽ rất khó khăn trong việc xác định điều kiện hưởng, thời gian nghỉ và mức hưởng chế độ ốm đau đối với người lao động tham gia BHXH tự nguyện.</p>
	Điều 39		Cần sửa đổi theo hướng phân hóa rõ hành vi trốn đóng do thủ đoạn gian dối (khởi tố hình sự) và trốn đóng do mất khả năng tài chính kéo dài của chủ sử dụng lao động (xử lý hành chính nặng) để tương thích với BLHS	Sở Nội vụ tỉnh: Cà Mau, Gia Lai	Không tiếp thu	Luật BHXH 2024 đã quy định khái niệm về chậm đóng, trốn đóng; đồng thời quy định biện pháp xử lý hành vi chậm đóng, trốn đóng. Đây là hành vi thuộc

						lĩnh vực quan hệ dân sự. Đối với những hành vi thuộc lĩnh vực hình sự thì được quy định tại Bộ luật hình sự, Nghị quyết số 05/2019/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán và các văn bản có liên quan.
	Điều 40 và Điều 41		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đề nghị sửa quy định tính lãi theo tháng để phù hợp với quy định tại Khoản 4 Điều 13 Trách nhiệm của người sử dụng lao động</li> <li>- Nghiên cứu bổ sung cơ chế cưỡng chế mạnh mẽ đối với các doanh nghiệp trốn đóng, chậm đóng BHXH kéo dài.</li> <li>- Tăng nặng chế tài xử phạt để răn đe.</li> <li>- Quy định rõ ràng cơ chế phối hợp của UBND địa phương trong việc hỗ trợ tổ chức thanh tra, kiểm tra và cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm về BHXH</li> <li>- Bổ sung cơ chế chia sẻ thông tin về tình trạng chậm đóng, trốn đóng BHXH của doanh nghiệp để phục vụ công tác quản lý nhà nước, quản lý lao động, quản lý thuế, đăng ký kinh doanh, đấu thầu, tiếp cận tín dụng và các hoạt động quản lý có liên quan.</li> <li>- Bổ sung chế tài tạm hoãn xuất cảnh, phong tỏa tài khoản ngân hàng đối với chủ sử dụng lao động trốn đóng, nợ đóng BHXH kéo dài.</li> <li>- Đề xuất bổ sung thêm các chế tài xử lý vi phạm đối với các chủ doanh nghiệp tương tự như xử lý quy định về thuế (ví dụ: nợ thuế bị niêm phong Hóa đơn).</li> </ul>	Sở Nội vụ tỉnh Bắc Ninh, Đồng Nai, thành phố Huế, Lai Châu UBND tỉnh: An Giang, Lâm Đồng Vĩnh Long	Không tiếp thu	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật BHXH 2024 quy định tính lãi theo ngày (thay đổi cách tính theo tháng trước đây có nhiều bất cập) là sự thay đổi cho phù hợp với tình hình thực tế, đặc biệt là tương quan với lĩnh vực thuế.</li> <li>- Trong quá trình xây dựng Luật BHXH 2024 cơ quan soạn thảo cũng đã đề xuất nhiều biện pháp xử lý mạnh mẽ đối với các trường hợp chậm đóng, trốn đóng. Tuy nhiên, sau khi thảo luận kỹ lưỡng và tiếp thu ý kiến của các ĐBQH thì tạm thời không quy định các biện pháp mạnh khác như: ngừng sử dụng hóa đơn, tạm hoãn xuất cảnh ...</li> <li>- Về chia sẻ thông tin tình trạng doanh nghiệp chậm đóng, trốn đóng: Theo quy</li> </ul>

						định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 35 Luật BHXH 2024 đã quy định: "2. Cơ quan bảo hiểm xã hội công khai trên Cổng thông tin điện tử của cơ quan bảo hiểm xã hội về việc người sử dụng lao động chậm đóng, trốn đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm thất nghiệp. 3. Cơ quan bảo hiểm xã hội gửi thông tin về người sử dụng lao động chậm đóng, trốn đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm thất nghiệp đến cơ quan quản lý nhà nước về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp và cơ quan thanh tra có liên quan để xem xét xử lý theo thẩm quyền"
<b>V</b>	<b>Chương V. Bảo hiểm xã hội bắt buộc</b>					
<b>5.1</b>	<b>Chế độ ốm đau</b>					
			Đối với chế độ ốm đau, việc xác định thời gian nghỉ hưởng chế độ trong trường hợp điều trị nội trú có giờ vào, ra viện trong cùng ngày hoặc trong khoảng nửa ngày chưa có hướng dẫn thống nhất. Trong khi đó, đối với trường hợp điều trị ngoại trú, giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng BHXH không thể hiện thời gian khám, chữa bệnh, dẫn đến lúng túng trong xác định thời gian nghỉ hưởng chế độ, tiềm ẩn nguy cơ ảnh hưởng đến quyền lợi của người lao động và tính thống nhất trong áp dụng pháp luật.	Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên	Không tiếp thu	Không tiếp thu vì việc cấp Hồ sơ đề nghị thanh toán hưởng chế độ ốm đau thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế được quy định tại Luật Bảo hiểm y tế số 51/2024/QH15 và Nghị định số 188/2025/NĐ-CP

	Điều 46, điều 60	Khoản 2	Đề xuất sửa đổi khoản 2 Điều 46 và khoản 2 Điều 61 theo hướng như sau: [1] Trường hợp đơn vị sử dụng lao động không có công đoàn cơ sở thì người sử dụng lao động quyết định chế độ dưỡng sức, phục hồi sức khỏe trên cơ sở đề nghị của người lao động; [2] Nghiên cứu giảm điều kiện thời gian nghỉ ốm để được hưởng chế độ dưỡng sức; đồng thời tăng số ngày nghỉ đối với lao động nữ và người làm công việc nặng nhọc, độc hại; [3] Bổ sung yếu tố phù hợp giới và đặc thù nghề nghiệp khi xây dựng chính sách.	Sở Nội vụ tỉnh: Đồng Nai, Quảng Ninh		1. Tiếp thu để nghiên cứu sửa đổi phù hợp theo các quy định hiện hành. Về điều kiện hưởng chế độ dưỡng sức: trong quá trình xây dựng Luật năm 2024, nội dung này đã được nghiên cứu, điều chỉnh giảm điều kiện về số ngày nghỉ ốm để được hưởng dưỡng sức. Về nội dung tăng số ngày nghỉ đối với lao động nữ và người làm công việc nặng nhọc, độc hại: Không tiếp thu vì đặc điểm, tính chất công việc ảnh hưởng đến sức khỏe của NLD đã được thiết kế trong chính sách BHTNLĐ- BNN. Chính sách ốm đau thiết kế chung cho các nhóm đối tượng thì phải đảm bảo tính công bằng giữa các nhóm đối tượng. 3. Trong quá trình xây dựng Luật BHXH đã nghiên cứu, đánh giá các yếu tố về giới và đặc thù nghề nghiệp
	Điều 42		Đề nghị bổ sung quy định cụ thể về chế độ ốm đau đối với người lao động làm việc theo ca đêm	UBND TP. Hải Phòng	Không tiếp thu	- Không tiếp thu vì nguyên tắc của chế độ ốm đau là bù đắp một phần thu nhập khi NLD phải nghỉ làm do ốm. Trong Luật đã quy định cụ

						thể đối tượng, điều kiện, hồ sơ, thủ tục về chế độ ốm đau. Cơ quan tổ chức thực hiện cần đối chiếu theo các quy định tại Luật để giải quyết từng trường hợp cụ thể.
<b>5.2</b>	<b><i>Chế độ thai sản</i></b>					
			Đề nghị bổ sung chế độ nghỉ nửa ngày (1/2) đối với chế độ khám thai	Sở Nội vụ tỉnh Bắc Ninh	Không tiếp thu	Để đảm bảo sức khỏe của người mẹ trong thời gian thai kỳ quy định hiện tại để khuyến khích người lao động nghỉ trọn ngày.
	Điều 53		Đề nghị bổ sung thêm khoản quy định thời gian nghỉ việc hưởng chế độ thai sản khi sinh con đề nghị bổ sung nội dung: “trường hợp lao động nữ sinh con không đủ điều kiện quy định tại khoản 2 hoặc khoản 3 hoặc khoản 5 Điều 50 của Luật này mà con chết sau khi sinh thì lao động nữ hưởng chế độ thai sản như trường hợp bị sảy thai, phá thai, thai chết trong tử cung, thai chết trong khi chuyển dạ”. Lý do, thực tế có trường hợp người mẹ không đáp ứng điều kiện tham gia BHXH không được giải quyết chế độ khi sinh con và khi sảy thai	Sở Nội vụ Phú Thọ	Không tiếp thu	Tạo ra chênh lệch với lao động nữ sinh con không đủ điều kiện quy định tại khoản 2 hoặc khoản 3 hoặc khoản 5 Điều 50 (con còn sống sau sinh).
	Điều 53	Khoản 1	- Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 53 của Luật BHXH, cụ thể như sau: “1. Lao động nữ được nghỉ thai sản trước và sau khi sinh con là 06 tháng; thời gian nghỉ trước khi sinh không quá 02 tháng. Trường hợp lao động nữ sinh đôi hoặc sinh con thứ 2 trở đi thì người mẹ được nghỉ thêm 01 tháng.” Để phù hợp với quy định tại điểm a khoản 1 Điều 14 của Luật Dân số năm 2025	Sở Nội vụ Tp. Hồ Chí Minh	Không tiếp thu	Thực hiện bằng văn bản hợp nhất
	Điều 53	Khoản 2	- Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 2 Điều 53 của Luật BHXH, cụ thể như sau: “c) Trường hợp vợ sinh đôi hoặc sinh con thứ hai trở đi thì được nghỉ 10 ngày làm việc.	Sở Nội vụ Tp. Hồ Chí Minh	Không tiếp thu	Thực hiện bằng văn bản hợp nhất

			Trường hợp sinh ba trở lên thì được nghỉ thêm 03 ngày làm việc cho mỗi con tính từ con thứ ba trở đi.” Để phù hợp với quy định tại điểm a khoản 1 Điều 14 của Luật Dân số năm 2025			
	Điều 61	Khoản 2	Đề nghị sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 61 như sau: “Hồ sơ đề nghị hưởng chế độ thai sản đối với lao động nữ sinh con và lao động nữ mang thai hộ sinh con trong trường hợp con chết ngay sau khi sinh mà chưa được cấp giấy chứng sinh, lao động nữ mang thai từ 22 tuần tuổi trở lên đủ điều kiện hưởng chế độ thai sản khi sinh con theo quy định tại khoản 2 Điều 52 của Luật này là một trong các giấy tờ sau đây và giấy tờ khác trong các trường hợp nêu tại điểm a, d, đ khoản 1 Điều này”.	Sở Nội vụ tỉnh: Lào Cai, Nghệ An, Thanh Hoá, Bộ Tài chính	Không tiếp thu	Dự thảo Luật không quy định TTHC, tiếp thu trong quá trình dự thảo Nghị định hướng dẫn kèm theo
	Điều 62	Khoản 2	Đề nghị sửa như sau "2. Người lao động nộp hồ sơ quy định tại Điều 61 của Luật này cho cơ quan BHXH trong trường hợp thôi việc trước thời điểm sinh con nhận nuôi con nuôi khi nhờ mang thai hộ, nhận nuôi con nuôi dưới 06 tháng tuổi <b>hoặc đề nghị hưởng chế độ thai sản khi sinh con, nhận nuôi con khi nhờ mang thai hộ, nhận nuôi con nuôi dưới 06 tháng tuổi mà không còn người sử dụng lao động</b> ". Lý do: Đối với các trường hợp hưởng chế độ thai sản quy định tại Điều 51, khoản 1 Điều 52, Điều 57, Luật BHXH năm 2024 cơ quan BHXH không có căn cứ để xác định số ngày thực tế nghỉ việc hưởng chế độ thai sản để giải quyết. Đề nghị bổ sung quy định đối với việc giải quyết chế độ ốm đau, thai sản theo quy định tại Điều 51, khoản 1 Điều 52, Điều 57 Luật BHXH 2024 trong các trường hợp không còn người sử dụng lao động.	Sở Nội vụ tỉnh Nghệ An, Bộ Tài chính	Không tiếp thu	Dự thảo Luật không quy định TTHC, tiếp thu trong quá trình dự thảo Nghị định hướng dẫn kèm theo
			Đề nghị bổ sung quy định cụ thể về chế độ thai sản đối với các trường hợp đặc biệt (như mẹ và con đều tử vong trong thời gian ngắn sau sinh), nhằm khắc phục khoảng	UBND thành phố Hải Phòng	Không tiếp thu	Giải quyết theo quy định hiện hành đối với trường hợp mẹ/con chết sau sinh hoặc

			trống pháp lý và bảo đảm quyền lợi cho người lao động trong các tình huống phát sinh trên thực tế.			chế độ tử tuất
<b>5.3</b>	<b>Chế độ hưu trí</b>					
			Tiếp tục nghiên cứu lộ trình rút ngắn thời gian đóng BHXH tối thiểu để được hưởng lương hưu (dưới 15 năm) nhằm tạo điều kiện cho người lao động tham gia muộn có cơ hội nhận lương hưu	UBND tỉnh Lạng Sơn	Không tiếp thu	Không tiếp thu. Việc điều chỉnh cần xem xét, đánh giá với khả năng cân đối quỹ BHXH. Đồng thời việc điều chỉnh thời gian đóng BHXH tối thiểu vừa mới được giảm xuống từ 20 năm xuống 15 năm. Do vậy, cần phải có thời gian đánh giá các tác động đến khả năng cân đối quỹ BHXH.
			Điều chỉnh quy định về hưởng BHXH một lần theo hướng hạn chế tình trạng rời hệ thống, nhưng vẫn linh hoạt đối với các trường hợp thực sự khó khăn (bệnh hiểm nghèo, tai nạn).	UBND tỉnh Lạng Sơn	Không tiếp thu	Pháp luật bảo hiểm xã hội đã quy định nội dung này
			Đề nghị nghiên cứu bổ sung quy định tạm dừng hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH hằng tháng đối với người hưởng chế độ BHXH hằng tháng bằng tiền mặt trong trường hợp cơ quan BHXH không xác minh được thông tin người hưởng và người hưởng quá 06 tháng không đến nhận chế độ. Khi người hưởng có văn bản đề nghị và được xác minh đủ điều kiện hưởng thì tiếp tục cho hưởng lại chế độ BHXH theo quy định.	Sở Nội vụ tỉnh Bắc Ninh	Không tiếp thu	Đề nghị cơ quan BHXH căn cứ trên dữ liệu liên thông, cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để xác minh
			Đề nghị bổ sung quy định tại khoản 2 Điều 68 Luật Bảo hiểm xã hội số 41/2024/QH15 về việc tính tháng lẻ đối với thời gian đóng BHXH cao hơn mức quy định tại khoản 1 Điều 68. Cụ thể: trường hợp có tháng lẻ từ 01 tháng đến 06 tháng thì tính là nửa năm; từ 07 tháng đến 11 tháng thì tính là một năm. Việc bổ sung quy định này	Sở Nội vụ tỉnh Bắc Ninh	Không tiếp thu	Đã quy định tại khoản 6 Điều 5

			nhằm bảo đảm thống nhất trong quá trình thực hiện và bảo vệ tốt hơn quyền lợi của người lao động.			
			Đề nghị sửa đổi quy định về điều kiện hưởng BHXH một lần theo hướng hạn chế phát sinh trường hợp phải thu hồi do trùng thời điểm tham gia và hưởng; đồng thời quy định rõ thời điểm hưởng đối với người tham gia BHXH tự nguyện đóng một lần cho nhiều năm về sau, nhằm bảo đảm thống nhất trong áp dụng và giảm khiếu nại trong thực tế.	UBND thành phố Hải Phòng	Không tiếp thu	Nội dung đề xuất không rõ, thời điểm hưởng đối với người tham gia BHXH tự nguyện đóng một lần cho nhiều năm về sau đã được quy định tại Luật và hướng dẫn tại Thông tư số 11/2025/TT-BNV
			Hoàn thiện quy định về chế độ hưu trí đối với một số nhóm đối tượng đặc thù như giáo viên mầm non; Rà soát, sửa đổi các quy định liên quan đến trợ cấp hưu trí xã hội và trợ cấp tuất hằng tháng bảo đảm đồng bộ; Hoàn thiện quy định xử lý đối với trường hợp đã hưởng BHXH một lần nhưng sau đó phát sinh truy đóng BHXH.	Sở Nội vụ tỉnh Hưng Yên	Tiếp thu nội dung rà soát trợ cấp hưu trí xã hội và trợ cấp tuất hằng tháng	Rà soát, hoàn thiện các quy định có liên quan,
			Đề nghị nghiên cứu, điều chỉnh quy định công thức tính tỷ lệ % hưởng lương hưu theo hướng đảm bảo công bằng, phù hợp đối với người thụ hưởng nhằm thúc đẩy việc hạn chế hưởng BHXH một lần, tạo động lực cho người tham gia BHXH lâu dài, ổn định, bình đẳng giữa nam và nữ, giữa các nhóm đối tượng, cụ thể: quy định tỷ lệ hưởng chia theo các mốc thời gian tham gia (từ 10 năm đến dưới 15 năm, từ 15 năm đến dưới 20 năm, từ 20 năm đến dưới 30 năm, từ 30 năm trở lên...) theo nguyên tắc mốc thời gian đóng càng cao thì tỷ lệ tích lũy được cộng mức cao hơn.	Sở Nội vụ tỉnh Cao Bằng	Không tiếp thu	Việc thay đổi tỷ lệ tính ảnh hưởng, tác động lớn đến người lao động, cần phải nghiên cứu, đánh giá kỹ càng.
			Sửa đổi cách tính tỷ lệ lương hưu để khuyến khích người lao động tiếp tục tham gia BHXH với thời gian dài hơn để giảm áp lực lên Quỹ BHXH, đồng thời người lao động	UBND tỉnh Lâm Đồng	Không tiếp thu	Việc thay đổi tỷ lệ tính ảnh hưởng, tác động lớn đến người lao động, cần phải

			được hưởng lương hưu cao hơn, đảm bảo cuộc sống			nghiên cứu, đánh giá kỹ càng.
	Điều 64		Đề nghị bổ sung thêm 01 khoản quy định riêng về điều kiện hưởng chế độ hưu trí đối với CN&VCQP, theo hướng CN&VCQP được nghỉ hưu khi hết tuổi phục vụ cao nhất theo quy định của Luật QNCC, CN&VCQP và có từ đủ 15 năm đóng BHXH trở lên, trừ trường hợp Luật QNCN, CN&VCQP có quy định khác để bảo đảm đồng bộ trong hệ thống pháp luật hiện hành và khắc phục vướng mắc về điều kiện giải quyết chế độ hưu trí đối với CN&VCQP hiện nay	Bộ Quốc phòng	Không tiếp thu	Nghiên cứu, trao đổi đề nghị sửa tuổi nghỉ hưu quy định tại Luật Quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng số 98/2015/QH13.
	Điều 66		Tại Điều 66 Luật BHXH quy định tỷ lệ hưởng lương hưu hằng tháng của lao động nữ là 45% tương ứng với 15 năm đóng BHXH; lao động nam là 45% tương ứng với 20 năm đóng BHXH, quy định này chưa thực sự bảo đảm nguyên tắc bình đẳng và tương xứng giữa mức đóng và mức hưởng. Đề nghị nghiên cứu sửa đổi theo hướng áp dụng công thức tính tỷ lệ hưởng lương hưu thống nhất giữa lao động nam và lao động nữ, bảo đảm nguyên tắc đóng - hưởng, tạo động lực cho người lao động tham gia BHXH lâu dài, ổn định	UBND tỉnh Điện Biên	Không tiếp thu	Việc thay đổi tỷ lệ tính ảnh hưởng, tác động lớn đến người lao động, cần phải nghiên cứu, đánh giá kỹ lưỡng
	Điều 68		Đề nghị điều chỉnh mức trợ cấp một lần đối với số năm đóng cao hơn số năm để đạt mức hưởng lương hưu tối đa 75% bằng 2 lần mức bình quân tiền lương làm căn cứ đóng BHXH (như đối với người đủ tuổi nghỉ hưu, đủ số năm đóng BHXH, tiếp tục tham gia BHXH)	Sở Nội vụ tỉnh Lai Châu	Không tiếp thu	Việc tăng mức trợ cấp một lần nhằm khuyến khích người lao động tiếp tục làm việc sau độ tuổi nghỉ hưu đã đủ số năm đóng để hưởng BHXH (mức tối đa)
	Điều 68	Khoản 2	Đề nghị bổ sung quy định: " <i>Khi tính mức hưởng BHXH một lần mà giai đoạn trước thời điểm đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định và giai đoạn sau thời điểm đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định đều có tháng lẻ thì những tháng lẻ của giai đoạn trước thời điểm đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định</i>	Sở Nội vụ tỉnh: Nghệ An, Tuyên Quang, Bộ Tài chính	Tiếp thu	

			<i>được chuyển sang giai đoạn sau thời điểm đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định. Lý do: nhiều trường hợp đã đủ điều kiện nghỉ hưu do có đủ 15 năm làm nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm hoặc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm hoặc có kết luận của Hội đồng giám định y khoa về tỷ lệ suy giảm khả năng lao động nhưng vẫn tiếp tục làm việc nên mức trợ cấp một lần khi nghỉ hưu sau thời điểm đủ độ tuổi nghỉ hưu tăng cao. Người lao động tiếp tục đi làm sau khi đủ tuổi hưởng lương hưu, để hưởng các chênh lệch có lợi- một hình thức trực lợi chế độ BHXH.</i>			
Điều 70	điểm d, khoản 1	Tại Điểm d, Khoản 01 Điều 70 của Luật Bảo hiểm xã hội quy định: Đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều 2 của Luật Bảo hiểm xã hội đã chấm dứt tham gia bảo hiểm xã hội mà có đề nghị thì được hưởng bảo hiểm xã hội một lần nếu thuộc một trong các trường hợp (Người có mức suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên; người khuyết tật đặc biệt nặng). Đề xuất xem xét điều chỉnh để phù hợp với tình hình thực tiễn hiện nay trong quá trình triển khai thực hiện (Người có mức suy giảm khả năng lao động từ 61% trở lên; người khuyết tật nặng).	Sở Nội vụ Hưng Yên	Không tiếp thu	Không phù hợp với quan điểm của Đảng và Nhà nước về việc hạn chế hưởng BHXH một lần	
Điều 72		Nghiên cứu bổ sung quy định về cách tính mức lương hưu (mức bình quân tiền lương làm căn cứ đóng BHXH) đối với người lao động thực hiện chế độ tiền lương do Nhà nước quy định bị ảnh hưởng bởi sắp xếp tinh gọn hệ thống chính trị (mức lương những năm cuối giảm).	Sở Nội vụ Lai Châu	Không tiếp thu	Tại Nghị định số 158/2025/NĐ-CP đã quy định đối với một số trường hợp đặc biệt	
Điều 73	khoản 1	Đề nghị bổ sung điểm c khoản 1 Điều 73 như sau: “Đối với người lao động tại điểm k khoản 1 Điều 2 của Luật này mà bắt đầu tham gia BHXH trước ngày 01 tháng 01 năm 2016 và có đóng tiền lương làm căn cứ đóng BHXH bắt buộc cao hơn mức tham chiếu thì được điều chỉnh như quy định tại khoản 2 Điều này.”	Bộ Tài chính	Không tiếp thu	Cùng một đối tượng, cùng thời điểm tham gia thì việc áp dụng chính sách phải tương đương	
Điều	điểm c,	“Khi không xác minh được thông tin người thụ hưởng	Sở Nội vụ	Không	Đề nghị cơ quan BHXH căn	

	75	khoản 1	(bao gồm tất cả người hưởng qua tài khoản cá nhân và nhận tiền mặt) theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 11 của Luật này”	Tp.Hồ Chí Minh	tiếp thu	cứ trên dữ liệu liên thông, cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để xác minh
	Điều 75		Qua thực tế phát sinh trường hợp người hưởng nhận tiền mặt nhưng BHXH không thể liên hệ và không xác định được thông tin (thân nhân của người hưởng không phối hợp làm thủ tục để Tòa án tuyên bố mất tích) dẫn đến cơ quan BHXH chưa đủ cơ sở pháp lý để tạm dừng chi trả, gây khó khăn cho công tác quản lý. Do đó, đề xuất bổ sung quy định cho phép tạm dừng chi trả sau khi BHXH phối hợp với cơ quan chức năng địa phương xác minh nhưng không có thông tin của người hưởng, đồng thời sẽ thực hiện chi trả lại ngay sau khi xác định được thông tin.	UBND thành phố Đà Nẵng	Không Tiếp thu	Đề nghị cơ quan BHXH căn cứ trên dữ liệu liên thông, cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để xác minh.
<b>5.4</b>	<b>Chế độ tử tuất</b>					
	Điều 93		Tại khoản 1 Điều 93 Luật số 41/2024/QH15 quy định về hình thức chi trả lương hưu và chế độ BHXH: “Thông qua tài khoản của người thụ hưởng mở tại ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được thành lập và hoạt động tại Việt Nam”. Đề nghị Bộ Nội vụ phối hợp với Ngân hàng Nhà nước nghiên cứu sửa đổi Điều 93 Luật số 41/2024/QH15 để giải quyết vướng mắc về chuyển tiền các chế độ BHXH cho người hưởng ở nước ngoài hoặc người hưởng là người nước ngoài đã về nước.	Sở Nội vụ Cần Thơ	Tiếp thu	
	Điều 93		Đề nghị bổ sung trách nhiệm phối hợp của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	Sở Nội vụ tỉnh Nghệ An	Không tiếp thu	Nội dung này chỉ quy định về hình thức chi trả lương hưu và trợ cấp BHXH
	Điều 93		1. Thông qua tài khoản của người thụ hưởng mở tại ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được thành lập và hoạt động tại Việt Nam. Ngân hàng thương	Bộ Tài chính	Tiếp thu và rà soát lại quy	Dự thảo Luật sửa đổi khoản 1 Điều 93 theo hướng bổ sung về việc chi trả lương

			<p>mai, chi nhánh ngân hàng nước ngoài nơi người hưởng mở tài khoản có trách nhiệm phối hợp với cơ quan BHXH, tổ chức dịch vụ được cơ quan BHXH ủy quyền trong việc xác minh, tạm dừng giao dịch và xử lý hoàn trả khoản chi BHXH không đúng quy định còn tồn trên tài khoản người hưởng theo quy định của pháp luật. Đối với người hưởng cư trú ở nước ngoài theo điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên, ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài nơi người hưởng mở tài khoản có trách nhiệm phối hợp với cơ quan BHXH thực hiện chuyển tiền ra nước ngoài theo đăng ký hoặc ủy quyền của người hưởng và quy định của pháp luật về ngoại hối”.</p>		<p>định cho phù hợp</p>	<p>hưu, chế độ bảo hiểm xã hội đối với người thụ hưởng cư trú tại nước ngoài, nhằm tháo gỡ vướng mắc về việc chuyển tiền lương hưu, chế độ bảo hiểm xã hội cho người thụ hưởng ở nước ngoài hoặc người hưởng là người nước ngoài đã về nước, góp phần tháo gỡ vướng mắc trong thực hiện đàm phán và thực hiện các Hiệp định song phương về bảo hiểm xã hội mà Việt Nam đã ký kết.</p>
<b>VI</b>	<b>Chương VI. Bảo hiểm xã hội tự nguyện</b>					
	Điều 94 và Điều 95		<p>Đề nghị bổ sung nội dung: “Giao Chính phủ quy định cụ thể về đối tượng, phương thức và kinh phí thực hiện quy định tại Điều 94 và Điều 95 Luật này”. Đồng thời sửa đổi, bổ sung Nghị định 159/2025/NĐ-CP ngày 25/6/2025 về BHXH tự nguyện theo hướng quy định bổ sung một số điều để hướng dẫn rõ hơn về đối tượng và kinh phí thực hiện.</p>	<p>Bộ Tài chính, Sở Nội vụ thành phố Cần Thơ, tỉnh Nghệ An, tỉnh Sơn La</p>	<p>Tiếp thu ý kiến</p>	<p>Tại Điều 94: Tiếp thu ý kiến. thể hiện theo hướng: <i>7. Chính phủ quy định chi tiết khoản 1 Điều này.</i> Tại điều 95: Tiếp thu ý kiến và thể hiện lại như sau: <i>“3. Chính phủ quy định về nguồn kinh phí thực hiện tại Điều này.”</i></p>
	Điều 95		<p>Tăng mức trợ cấp thai sản đối với người tham gia BHXH tự nguyện</p>	<p>Sở Nội vụ tỉnh Lạng Sơn</p>	<p>Không tiếp thu ý kiến</p>	<p>Luật BHXH năm 2024 đã bổ sung chế độ thai sản đối với người tham gia BHXH tự nguyện theo hướng do ngân sách nhà nước bảo đảm, thể hiện sự quan tâm</p>

						<p>và mở rộng quyền lợi đối với nhóm đối tượng này. Trong bối cảnh chính sách mới được bổ sung và triển khai thực hiện, cần có thời gian để tổng kết, đánh giá tác động thực tiễn, khả năng đáp ứng của ngân sách nhà nước cũng như mức độ phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội trong từng thời kỳ. Bên cạnh đó, BHXH tự nguyện hiện được thiết kế với mức đóng tương đối thấp, phương thức đóng linh hoạt và có sự hỗ trợ từ ngân sách nhà nước. Do vậy, việc tiếp tục nâng mức trợ cấp thai sản cần được xem xét tổng thể trong tương quan với khả năng cân đối ngân sách, bảo đảm tính hợp lý giữa mức đóng, mức hưởng và tính bền vững của chính sách. Cơ quan có thẩm quyền sẽ tiếp tục nghiên cứu, đánh giá quá trình thực hiện để xem xét điều chỉnh phù hợp khi có đủ cơ sở thực tiễn.</p>
--	--	--	--	--	--	---

		<p>Tại Điều 98 Luật BHXH 2024: đề xuất giảm tuổi nghỉ hưu xuống 55 với nữ và 60 với nam đối với người tham gia BHXH tự nguyện 15 năm trở lên, có thời gian sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn hoặc ở nơi có phụ cấp 0,7 trở lên.</p> <p>Lý do: Người tham gia BHXH tự nguyện sinh sống, lao động tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn hoặc địa bàn có phụ cấp khu vực từ 0,7 trở lên thường có điều kiện lao động, sinh hoạt khó khăn, thu nhập không ổn định, tuổi nghề và sức khỏe bị ảnh hưởng nhiều hơn so với khu vực bình thường. Việc quy định giảm tuổi nghỉ hưu đối với nhóm đối tượng này sẽ góp phần bảo đảm tính công bằng, phù hợp với điều kiện thực tế; đồng thời khuyến khích người dân tại vùng khó khăn tham gia BHXH tự nguyện lâu dài, góp phần mở rộng diện bao phủ bảo hiểm xã hội theo chủ trương của Đảng và Nhà nước.</p>	Sở Nội vụ tỉnh Sơn La	Không tiếp thu ý kiến	<p>BST không tiếp thu ý kiến. BHXH tự nguyện là chế độ bảo hiểm mang tính đóng - hưởng, chia sẻ và được thiết kế trên cơ sở cân đối quỹ dài hạn, trong đó mức hưởng lương hưu phụ thuộc trực tiếp vào thời gian tham gia và mức đóng của người lao động.</p> <p>Việc đề xuất giảm tuổi nghỉ hưu thêm 05 năm đối với nhóm người tham gia BHXH tự nguyện (có từ đủ 15 năm đóng trở lên và có thời gian sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn hoặc địa bàn có phụ cấp khu vực từ 0,7 trở lên) sẽ làm tăng đáng kể thời gian hưởng lương hưu. Điều này dẫn tới kéo dài thời gian chi trả trong khi nghĩa vụ đóng của nhóm đối tượng này không tăng tương ứng.</p> <p>Trong bối cảnh mức đóng BHXH tự nguyện hiện nay tương đối thấp, đồng thời Nhà nước đang thực hiện chính sách hỗ trợ một phần</p>
--	--	--	-----------------------	-----------------------	--

					<p>mức đóng từ ngân sách nhà nước, việc mở rộng thời gian hưởng lương hưu có thể làm gia tăng áp lực lên quỹ hưu trí và ảnh hưởng đến nguyên tắc cân đối dài hạn của hệ thống BHXH.</p> <p>Do đó, việc điều chỉnh theo hướng giảm tuổi nghỉ hưu đối với nhóm đối tượng nêu trên cần được xem xét thận trọng trên cơ sở đánh giá tổng thể tác động đến quỹ BHXH, khả năng cân đối ngân sách nhà nước và tính bền vững của chính sách an sinh xã hội. Mặt khác, đối tượng tham gia BHXH tự nguyện không gắn với điều kiện lao động, nghề nghiệp cụ thể như BHXH bắt buộc. Việc xác định đối tượng trên cơ sở “thời gian sinh sống” tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn hoặc địa bàn có phụ cấp khu vực từ 0,7 trở lên còn phát sinh vướng mắc trong tổ chức thực hiện và quản lý.</p>
--	--	--	--	--	--

	Điều 100	<p>Về mức hưởng trợ cấp một lần khi nghỉ hưu quy định tại khoản 2 Điều 68 và khoản 2 Điều 100 Luật BHXH, đề nghị quy định chung mức hưởng trợ cấp một lần cho mỗi năm đóng BHXH cao hơn số năm đã đóng BHXH tương ứng với mức hưởng lương hưu tỷ lệ tối đa là 75% được tính bằng 02 lần của mức bình quân tiền lương làm căn cứ đóng BHXH, để đảm bảo hài hòa lợi ích chung của người tham gia BHXH, tạo sức hấp dẫn, thu hút người lao động đã có số năm đã đóng BHXH tương ứng với tỷ lệ hưởng lương hưu cao nhất tiếp tục tham gia đóng BHXH, khuyến khích người lao động bảo lưu thời gian đóng BHXH để khi đủ điều kiện hưởng chế độ hưu trí, hạn chế việc giải quyết hưởng BHXH một lần (với người đủ điều kiện). Vì quy định hiện tại mức hưởng trợ cấp một lần cho mỗi năm đóng BHXH cao hơn ở trên chỉ bằng 0,5 lần của mức bình quân tiền lương hoặc thu nhập làm căn cứ đóng BHXH, thấp hơn rất nhiều so với trường hợp rời bỏ hệ thống an sinh xã hội đề nghị hưởng BHXH một lần (cứ mỗi năm đóng BHXH được tính bằng 02 lần của mức bình quân tiền lương làm căn cứ đóng BHXH)</p>	Sở Nội vụ tỉnh Lai Châu	Không tiếp thu ý kiến	<p>Khoản trợ cấp một lần khi nghỉ hưu quy định tại khoản 2 Điều 68 và khoản 2 Điều 100 của Luật BHXH có bản chất là khoản hỗ trợ bổ sung đối với thời gian đóng BHXH vượt quá số năm tương ứng với tỷ lệ hưởng lương hưu tối đa 75%, không phải là chế độ thay thế cho BHXH một lần. Do đó, mức hưởng được thiết kế ở mức phù hợp để bảo đảm nguyên tắc chia sẻ, cân đối của Quỹ BHXH và khuyến khích người lao động hưởng lương hưu hàng tháng lâu dài. Chế độ BHXH một lần và trợ cấp một lần khi nghỉ hưu là hai chế độ có điều kiện và mục tiêu chính sách khác nhau nên không thể so sánh trực tiếp mức hưởng. BHXH một lần áp dụng đối với trường hợp người lao động rời khỏi hệ thống an sinh xã hội, chấm dứt quá trình tham gia; còn trợ cấp một lần khi nghỉ hưu được thực hiện đồng thời với việc</p>
--	----------	---	-------------------------------	-----------------------------	--

					<p>người lao động được hưởng lương hưu hằng tháng và được Quỹ BHXH bảo đảm các quyền lợi lâu dài khác như bảo hiểm y tế, điều chỉnh lương hưu, chế độ tử tuất...</p> <p>Trường hợp nâng mức trợ cấp một lần đối với thời gian đóng vượt lên bằng 02 lần mức bình quân tiền lương/thu nhập làm căn cứ đóng BHXH cho mỗi năm vượt sẽ làm tăng đáng kể chi từ Quỹ hưu trí và tử tuất, ảnh hưởng đến cân đối quỹ trong dài hạn, nhất là trong bối cảnh già hóa dân số và xu hướng gia tăng số người hưởng lương hưu. Bên cạnh đó, quy định hiện hành vẫn bảo đảm ghi nhận và khuyến khích người lao động tiếp tục tham gia BHXH sau khi đã đạt tỷ lệ hưởng lương hưu tối đa thông qua việc được hưởng thêm khoản trợ cấp một lần, đồng thời làm tăng mức bình quân tiền lương/thu nhập làm căn cứ tính lương</p>
--	--	--	--	--	--

						hưu trong một số trường hợp.
	Điều 110		Đề nghị sửa điểm c khoản 2 Điều 110 như sau: “Bằng số tiền đã đóng đối với trường hợp người lao động chỉ có thời gian đóng BHXH tự nguyện chưa đủ 60 tháng.” Lý do: Để thuận lợi trong tổ chức thực hiện, tránh phát sinh nhiều cách hiểu khác nhau, đặc biệt là đối với người có thời gian đóng BHXH bao gồm BHXH bắt buộc và BHXH tự nguyện.	Bộ Tài chính, Sở Nội vụ tỉnh Nghệ An	Không tiếp thu ý kiến	Quy định này được áp dụng đối với trường hợp người lao động chỉ có thời gian tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện. Đối với trường hợp người lao động vừa có thời gian tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc vừa có thời gian tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện thì thực hiện theo quy định tại Điều 111 Luật Bảo hiểm xã hội nên không phát sinh vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.
			Đề xuất sửa đổi mức hưởng trợ cấp tuất một lần tại điểm c khoản 2 Điều 110 Luật BHXH số 41/2024/QH15 theo hướng áp dụng bằng mức hưởng BHXH một lần quy định tại khoản 2 Điều 102.	Sở Nội vụ tỉnh Bắc Ninh	Không tiếp thu ý kiến	BST không tiếp thu. Trong quá trình xây dựng Luật Bảo hiểm xã hội số 41/2024/QH15, Ban soạn thảo đã nghiên cứu, đánh giá kỹ lưỡng đối với chính sách trợ cấp tuất một lần, trong đó có mức hưởng quy định tại điểm c khoản 2 Điều 110, trên cơ sở bảo đảm hài hòa giữa quyền lợi của người lao động, thân nhân người lao động và khả năng cân đối, ổn định lâu

						dài của Quỹ bảo hiểm xã hội.
<b>VII</b>	<b>Chương VII. Quỹ bảo hiểm xã hội</b>					
	Điều 119		<p>Đề nghị bỏ điểm d khoản 2 Điều 119: "d) Nghi việc hưởng trợ cấp ốm đau đối với người lao động bị mắc bệnh thuộc danh mục bệnh cần chữa trị dài ngày do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành;".</p> <p>Lý do: Phù hợp với nguyên tắc thu, đóng BHXH đối với các trường hợp nghỉ việc không hưởng tiền lương từ 14 ngày làm việc trở lên trong tháng.</p>	Sở Nội vụ tỉnh Nghệ An	Không tiếp thu	Không tiếp thu, bởi vì: Đây là chế độ đối với người bị ốm đau (thuộc danh mục bệnh cần chữa trị dài ngày); không giống với trường hợp nghỉ việc không hưởng tiền lương.
	Điều 122		<p>Đề nghị nghiên cứu bổ sung quy định cụ thể tại Điều 122 Luật BHXH về điều kiện đối với tổ chức tín dụng nhận tiền gửi từ quỹ BHXH theo hướng chỉ thực hiện gửi tiền tại các ngân hàng thương mại có tình hình tài chính lành mạnh, được Ngân hàng Nhà nước xếp loại tốt; không gửi tại các tổ chức tín dụng thuộc diện kiểm soát đặc biệt hoặc có nguy cơ mất an toàn; đồng thời quy định rõ tiêu chí xác định tỷ lệ vốn nhà nước, cơ quan xác nhận, thời điểm xác định, nguyên tắc phân bổ danh mục đầu tư và cơ chế giám sát hiệu quả đầu tư.</p>	Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai		Thực hiện kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại Thông báo số 722/TB-VPQH ngày 04 tháng 4 năm 2026 của Văn phòng Quốc hội, trên cơ sở tổng hợp ý kiến của Bộ Tài chính, Bộ Quốc phòng, Bộ Nội vụ đã cập nhật, bổ sung việc tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện đầu tư quỹ bảo hiểm xã hội và đề xuất 02 phương án sửa đổi điểm c khoản 1 và Điều 4 Điều 122 như sau:
	Điều 122	Điểm e khoản 1	<p>Dự thảo Luật bổ sung điểm e khoản 1 Điều 122 như sau: "e) Tiền gửi tại các ngân hàng thương mại cổ phần có vốn Nhà nước và vốn doanh nghiệp nhà nước từ 50% vốn điều lệ trở lên bảo đảm điều kiện theo quy định của Chính phủ".</p> <p>Đề nghị nghiên cứu quy định cụ thể ngay trong Luật các điều kiện cần và đủ đối với hoạt động gửi tiền, đầu tư quỹ BHXH tại các tổ chức tín dụng nhằm bảo đảm chặt chẽ, thống nhất trong quá trình tổ chức thực hiện, đồng thời phù hợp với chỉ đạo của Chính phủ về</p>	Sở Nội vụ tỉnh Cà Mau		a) Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 1 Điều 122 như sau: Phương án 1: "c) Tiền gửi tại các ngân hàng thương mại nhà nước, và ngân hàng thương

		<p>nguyên tắc quản lý an toàn quỹ BHXH. Cụ thể, đề nghị quy định:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các ngân hàng TMCP có vốn Nhà nước hoặc vốn DNN từ 50% vốn điều lệ trở lên được nhận tiền gửi của quỹ BHXH phải bảo đảm tình hình tài chính lành mạnh, có mức độ an toàn cao theo đánh giá, xếp loại của NHNN VN và không thuộc diện kiểm soát đặc biệt.</li> <li>- Đối với ngân hàng TM có vốn Nhà nước: tiếp tục thực hiện theo quy định của Luật BHXH hiện hành.</li> <li>- Đối với ngân hàng TM có vốn DNN từ 50% vốn điều lệ trở lên: đề nghị bổ sung cụ thể các tiêu chí, điều kiện như xếp loại tổ chức tín dụng; cơ quan, thời điểm xác nhận cơ cấu vốn; giới hạn tỷ lệ đầu tư; kỳ hạn đầu tư ngắn hạn, trung hạn, dài hạn; lộ trình thực hiện và các điều kiện bảo đảm an toàn khác theo kết luận, chỉ đạo của Chính phủ.</li> </ul> <p>Lý do: Việc quy định cụ thể các điều kiện, tiêu chí ngay trong Luật sẽ góp phần bảo đảm nguyên tắc “an toàn, bền vững, hiệu quả” trong quản lý và đầu tư quỹ BHXH; hạn chế rủi ro, phòng ngừa thất thoát quỹ; đồng thời nâng cao tính minh bạch, trách nhiệm giải trình trong hoạt động đầu tư quỹ BHXH. Qua đó, góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân, người lao động và người tham gia BHXH đối với chính sách an sinh xã hội của Đảng và Nhà nước.</p>			<p>mại cổ phần có vốn nhà nước trên 50% vốn điều lệ, và ngân hàng thương mại cổ phần có vốn nhà nước và doanh nghiệp nhà nước trên 50% vốn điều lệ với điều kiện ngân hàng được xếp hạng tốt theo quyết định xếp hạng của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong năm gần nhất với thời điểm quyết định đầu tư. Không thực hiện đầu tư quỹ bảo hiểm xã hội tại các ngân hàng thương mại đang được kiểm soát đặc biệt;”</p> <p>Phương án 2: “c) Tiền gửi tại các ngân hàng thương mại nhà nước và ngân hàng thương mại cổ phần có vốn nhà nước trên 50% vốn điều lệ; với điều kiện ngân hàng được xếp hạng tốt theo quyết định xếp hạng của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong năm gần nhất với thời điểm quyết định đầu tư. Không thực hiện đầu tư quỹ bảo hiểm xã hội tại các ngân hàng thương mại đang</p>
Điều 122	Khoản 1 điểm c	<p>Đề nghị sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 1 Điều 122 (Danh mục đầu tư và phương thức đầu tư) Luật BHXH số 41/2024/QH15 như sau: “c) Tiền gửi tại các ngân hàng thương mại nhà nước và ngân hàng thương mại cổ phần có vốn nhà nước, vốn doanh nghiệp nhà nước</p>	Bộ Quốc phòng		

			trên 50% vốn điều lệ có chất lượng/xếp hạng tốt theo đánh giá xếp hạng của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; không thực hiện đầu tư quỹ BHXH tại các ngân hàng thương mại đang được kiểm soát đặc biệt.”.			được kiểm soát đặc biệt;” b) Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 122 như sau: “4. Chính phủ quy định chi tiết điểm c khoản 1 Điều này và lộ trình đa dạng hóa, tiêu chí danh mục đầu tư, cơ cấu đầu tư và phương thức đầu tư quỹ bảo hiểm xã hội, bảo đảm nguyên tắc quy định tại Điều 121 của Luật này.”
<b>VIII</b>	<b>Chương VIII. Bảo hiểm hưu trí bổ sung</b>					
			Đề nghị hoàn thiện cơ chế ưu đãi đối với BHXH hưu trí bổ sung, nhất là các quy định về ưu đãi thuế, khấu trừ chi phí nhằm khuyến khích doanh nghiệp và người lao động tham gia, góp phần phát triển hệ thống BHXH đa tầng bền vững.	Sở Nội vụ tỉnh Ninh Bình	Không tiếp thu	Không tiếp thu. Lý do: Khoản 3 Điều 127 Luật BHXH 2024 về Chính sách của Nhà nước đối với bảo hiểm hưu trí bổ sung quy định: "Chính phủ quy định về bảo hiểm hưu trí bổ sung". Do đó, nội dung về cơ chế ưu đãi theo quy định của pháp luật về thuế sẽ được quy định tại Nghị định của Chính phủ.
<b>IX</b>	<b>Chương IX. Khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm về bảo hiểm xã hội</b>					
			Sớm ban hành các văn bản quy định về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực BHXH, BHYT, BHTN phù hợp với Luật Thanh tra năm 2025 và mô hình tổ chức mới (thay thế Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17/01/2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm	Sở Nội vụ tỉnh Hà Tĩnh		Hiện nay, Bộ Nội vụ đang xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17/01/2022 của Chính phủ

			hành chính trong lĩnh vực lao động, BHXH và đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng)			quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động, BHXH và đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng
			Sớm sửa đổi, bổ sung quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực BHXH để bảo đảm đồng bộ với Luật BHXH số 41/2024/QH15, Luật Thanh tra số 84/2025/QH15 và Nghị định số 217/2025/NĐ-CP;	Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang		
			Sớm sửa đổi, bổ sung các quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực BHXH để khắc phục tình trạng chưa thống nhất, chưa phù hợp với hệ thống pháp luật hiện hành và nâng cao hiệu lực thực thi trong thực tiễn.	Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng		
Điều 130	điểm b, Khoản 3	kiến nghị sửa đổi điểm b khoản 3 Điều 130 Luật Bảo hiểm xã hội để phù hợp với khoản 1 Điều 7 và khoản 2 Điều 23 Luật Khiếu nại		Sở Nội vụ thành phố Hồ Chí Minh	Tiếp thu	Đề tương thích với Luật Khiếu nại, đề xuất sửa đổi Luật Bảo hiểm xã hội số 41/2024/QH15 như sau: + Bỏ khổ thứ 2 tại điểm b Khoản 2 Điều 130 và sửa đổi điểm b Khoản 3 Điều 130 như sau: “Trường hợp người khiếu nại không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu hoặc hết thời hạn quy định mà khiếu nại không được giải quyết thì có quyền khiếu nại lần hai đến Thủ trưởng cơ quan bảo hiểm xã hội cấp trên trực tiếp của người có thẩm quyền giải quyết khiếu nại lần đầu

						<p>hoặc khởi kiện tại Tòa án theo quy định của pháp luật.”</p> <p>+ Sửa đổi điểm b Khoản 4 Điều 130 như sau: “Thủ trưởng cơ quan bảo hiểm xã hội cấp trên trực tiếp có thẩm quyền giải quyết khiếu nại lần hai đối với quyết định, hành vi về bảo hiểm xã hội đã được Thủ trưởng cơ quan bảo hiểm xã hội cấp dưới giải quyết lần đầu nhưng còn khiếu nại hoặc khiếu nại lần đầu đã hết thời hạn nhưng chưa được giải quyết.”</p>
<b>X</b>	<b>Chương X. Quản lý nhà nước về bảo hiểm xã hội</b>					
			<p>Đề đảm bảo tính tương thích trong hệ thống pháp luật, đề nghị không quy định về hoạt động kiểm tra chuyên ngành mà giữ nguyên nội dung về “kiểm tra” về bảo hiểm xã hội tại Luật Bảo hiểm xã hội số 41/2024/QH15.</p>	Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ninh	Tiếp thu	
			<p>Bổ sung trách nhiệm về quản lý nhà nước về bảo hiểm xã hội của Bộ Y tế vào khoản 2 Điều 134: Bộ Y tế là cơ quan giúp Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về trợ cấp hưu trí xã hội.</p> <p>Sửa đổi khoản 3 Điều 134 như sau: Bộ, cơ quan ngang bộ, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm thực hiện và phối hợp với Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Bộ Y tế trong thực hiện quản lý nhà nước</p>	Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ninh	Không tiếp thu	<p>Theo nguyên tắc phân định thẩm quyền tại Điều 6 Luật Tổ chức Chính phủ năm 2025 thì Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về các ngành, lĩnh vực; thực hiện phân công quản lý nhà nước cho các Bộ, cơ quan</p>

			<p>về bảo hiểm xã hội.</p> <p>Bỏ các quy định về trách nhiệm quản lý nhà nước về trợ cấp hưu trí xã hội của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (nay là Bộ Nội vụ) tại Điều 136. Bổ sung Điều 137a về trách nhiệm của Bộ Y tế trong quản lý nhà nước về trợ cấp hưu trí xã hội.</p>			<p>ngang Bộ; do vậy, dự thảo Luật chỉ quy định những vấn đề thuộc thẩm quyền của Quốc hội và không quy định tên gọi của các Bộ, ngành, không quy định chức năng nhiệm vụ quyền hạn của các Bộ, ngành tổng lĩnh vực BHXH mà giao Chính phủ quy định nhằm đảm bảo Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước của các Bộ, ngành.</p>
			<p>Theo các kết luận của Bộ Chính trị, Ban Chỉ đạo Trung ương, Chính phủ về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, hiện nay lĩnh vực trợ cấp hưu trí xã hội do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (nay hợp nhất với Bộ Nội vụ) thực hiện; BHXH Việt Nam không còn là cơ quan thuộc Chính phủ mà là đơn vị đặc thù thuộc Bộ Tài chính (không còn chức năng thanh tra); Bộ Y tế thực hiện chức năng quản lý nhà nước về BHYT. Vì vậy, kính đề nghị Quý Bộ Nội vụ xem xét, rà soát để sửa đổi tên gọi cũng như chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị này cho phù hợp.</p>	Hội đồng quản lý BHXH	Không tiếp thu	
			<p>Đề nghị rà soát, sửa đổi, bổ sung các điều, khoản của Luật Bảo hiểm xã hội số 41/2024/QH15 có quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính và các bộ, ngành liên quan theo hướng cập nhật phù hợp với mô hình tổ chức bộ máy sau sắp xếp, bảo đảm thống nhất với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các bộ, cơ quan hiện nay.</p>	Sở Nội vụ tỉnh Bắc Ninh	Không tiếp thu	
			<p>Rà soát, sửa đổi các nội dung liên quan đến quản lý nhà nước lĩnh vực bảo hiểm xã hội của Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính phù hợp với Nghị định số 25/2025/NĐ-CP</p>	Thanh tra Chính phủ	Không tiếp thu	

			ngày 21/02/2025 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ và Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24/02/2025 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính.			
	Điều 134		Tại khoản 5 Điều 134 quy định: “Bảo hiểm xã hội Việt Nam tham gia, phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong thực hiện quản lý nhà nước về bảo hiểm xã hội”, đề nghị sửa đổi, bổ sung là: “Bộ Nội vụ phối hợp với Bộ Tài chính, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong thực hiện quản lý nhà nước về bảo hiểm xã hội”.	UBND tỉnh Lâm đồng	Không tiếp thu	
	Điều 136		Tại Điều 136 đề nghị sửa cụm từ: “Trách nhiệm của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội” thành: “Trách nhiệm của Bộ Nội vụ”; đồng thời bỏ cụm từ: “Thanh tra” tại khoản 5 của điều này.	UBND tỉnh Lâm đồng	Không tiếp thu	
	Điều 138		<ul style="list-style-type: none"> <li>Quy định rõ hơn trách nhiệm của UBND cấp tỉnh và UBND cấp xã trong thực hiện quản lý nhà nước về BHXH;</li> <li>Tăng cường phân cấp, phân quyền gắn với trách nhiệm của chính quyền địa phương trong phát triển người tham gia BHXH;</li> <li>Hoàn thiện cơ chế phối hợp giữa các cơ quan trong quản lý, thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm về BHXH</li> </ul>	Sở Nội vụ tỉnh Hưng Yên	Tiếp thu để nghiên cứu	Tiếp thu để rà soát và quy định rõ hơn trách nhiệm của UBND các cấp trong quản lý nhà nước về BHXH; phân định rõ trách nhiệm giữa các cấp chính quyền. Tuy nhiên, theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật thì nội dung của Luật không quy định cụ thể về cơ chế phối hợp giữa các cơ quan trong quá trình triển khai thực hiện trách nhiệm được giao.
	Điều 138		Đề nghị nghiên cứu sửa đổi, bổ sung theo hướng quy định rõ hơn trách nhiệm của UBND các cấp trong quản lý nhà nước về BHXH nhằm tăng tính chủ động của chính quyền địa phương trong việc xây dựng kế hoạch, giao chỉ tiêu và tổ chức thực hiện phát triển đối tượng tham gia BHXH trên địa bàn.	Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên, Cao Bằng	Tiếp thu để nghiên cứu	
	Điều		Nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung Điều 138 theo	UBND	Tiếp thu	

138		<p>hướng: Quy định cụ thể, rõ ràng hơn trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp trong quản lý nhà nước về bảo hiểm xã hội; phân định rõ trách nhiệm giữa các cấp chính quyền địa phương, bảo đảm phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; làm rõ trách nhiệm của Ủy ban nhân dân trong công tác kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm, đồng thời quy định rõ cơ chế phối hợp với các cơ quan thanh tra chuyên ngành; bổ sung cơ chế theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện và gắn với trách nhiệm của người đứng đầu chính quyền địa phương.</p>	thành phố Hải Phòng		
Điều 138		<p>Kiến nghị nghiên cứu sửa đổi, bổ sung trách nhiệm của chính quyền địa phương theo hướng phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp hiện nay; bảo đảm phân định rõ trách nhiệm của cấp tỉnh và cấp xã trong tổ chức thực hiện chính sách BHXH, BHYT; đồng thời tăng cường vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân và trách nhiệm quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân các cấp.</p>	Sở Nội vụ tỉnh Cà Mau	Tiếp thu	
Điều 138		<p>Đề xuất sửa đổi Điều 138 theo hướng phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp và yêu cầu nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về BHXH ở địa phương, cụ thể: Một là, sửa khoản 1 Điều 138 theo hướng quy định UBND các cấp, không chỉ riêng UBND cấp tỉnh, chịu trách nhiệm trước Hội đồng nhân dân cùng cấp về việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện chính sách BHXH trên địa bàn. Quy định này sẽ làm rõ trách nhiệm chính trị, trách nhiệm giải trình của cấp xã trong mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, đồng thời bảo đảm sự giám sát của Hội đồng nhân dân cùng cấp đối với các nhiệm vụ phát triển người tham gia BHXH,</p>	UBND tỉnh An Giang	Tiếp thu	<p>- Tiếp thu để nghiên cứu sửa đổi bổ sung các quy định về trách nhiệm quản lý nhà nước về BHXH có sự phân định rõ ràng hơn giữa UBND cấp tỉnh và cấp xã: UBND cấp tỉnh và UBND cấp xã chịu sự giám sát của Hội đồng nhân dân cùng cấp đối với nhiệm vụ phát triển đối tượng tham gia BHXH trên địa bàn quản</p>

		<p>giảm chậm đóng và bảo đảm an sinh xã hội. Hai là, sửa điểm b khoản 2 Điều 138 theo hướng quy định rõ UBND các cấp có trách nhiệm xây dựng chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH bắt buộc và BHXH tự nguyện trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định. Nội dung này cần được quy định chặt chẽ để làm cơ sở giao chỉ tiêu, kiểm tra, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của từng địa phương, nhất là cấp xã. Ba là, sửa quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138 theo hướng đồng bộ với Luật Thanh tra số 84/2025/QH15 và hệ thống pháp luật hiện hành, không đặt trọng tâm vào thuật ngữ thanh tra chuyên ngành như trước đây mà quy định theo hướng: UBND các cấp tổ chức kiểm tra việc chấp hành pháp luật về BHXH, xử lý vi phạm theo thẩm quyền, đồng thời phối hợp với cơ quan có thẩm quyền trong hoạt động kiểm tra chuyên ngành, xử phạt vi phạm hành chính, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống gian lận, trục lợi quỹ BHXH. Bốn là, bổ sung quy định cụ thể hơn về trách nhiệm của UBND cấp xã trong việc rà soát, cập nhật biến động dân cư, lao động, hộ kinh doanh, đối tượng thuộc diện tham gia BHXH bắt buộc và đối tượng tiềm năng tham gia BHXH tự nguyện; tổ chức tuyên truyền, vận động; phối hợp đơn đốc đơn vị sử dụng lao động chấp hành pháp luật; phản ánh kịp thời khó khăn, vướng mắc với cấp tỉnh và cơ quan BHXH. Đây là yêu cầu thực tiễn phát sinh rất rõ sau khi không còn cấp huyện. Năm là, bổ sung trách nhiệm của UBND các cấp trong việc chỉ đạo kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa cơ quan BHXH với cơ quan thuế, tài chính, đăng ký kinh doanh, công an,</p>		<p>lý. Tuy nhiên, để đảm bảo đồng bộ với Luật Thanh tra thì dự thảo Luật vẫn quy định UBND cấp tỉnh có trách nhiệm thanh tra trong lĩnh vực BHXH; còn UBND cấp xã thực hiện trách nhiệm kiểm tra về BHXH. - Tại Điều 30 Luật BHXH năm 2024 đã quy định về trách nhiệm kết nối chia sẻ, thông tin, dữ liệu của các cơ quan chủ quản cơ sở dữ liệu quốc gia và cơ sở dữ liệu chuyên ngành về lao động, dân cư, thuế, đăng ký doanh nghiệp và trách nhiệm của cơ quan BHXH trong việc chủ trì, phối hợp với các cơ quan trong xác định và theo dõi đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc và vận động để phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện.</p>
--	--	--	--	---

			lao động - việc làm và các cơ quan liên quan, coi đây là công cụ quản lý nhà nước bắt buộc để nâng cao hiệu quả phát triển đối tượng, kiểm soát chậm đóng, trốn đóng và ngăn ngừa trục lợi chính sách.			
	Điều 138		<p>Đề nghị bổ sung nội dung Điều 138 Luật BHXH năm 2024 để phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp, nhằm tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước về BHXH tại địa phương và phát huy vai trò của Hội đồng nhân dân trong việc quyết định các nội dung quan trọng trên địa bàn. Theo đó, đề nghị sửa đổi Điều 138 theo hướng:</p> <p>+ UBND các cấp chịu trách nhiệm trước HĐND cùng cấp trong việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện chính sách BHXH; phát triển đối tượng tham gia BHXH bắt buộc, BHXH tự nguyện; giảm tình trạng chậm đóng, trốn đóng BHXH bắt buộc trong phạm vi địa phương.</p> <p>+ UBND các cấp có trách nhiệm xây dựng chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH bắt buộc, BHXH tự nguyện trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm trình HĐND cùng cấp quyết định.</p>	Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên, Quảng Ninh	Tiếp thu	Tiếp thu để quy định trách nhiệm của UBND các cấp trong BHXH
	Điều 138		<p>Theo đó, cần quy định rõ trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp cơ sở theo hướng phân định cụ thể chức năng quản lý, chỉ đạo, tổ chức thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội gắn với thẩm quyền thực tế của từng cấp chính quyền. Trong đó, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tập trung thực hiện chức năng chỉ đạo, ban hành kế hoạch, giao chỉ tiêu phát triển người tham gia bảo hiểm xã hội, thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý tình trạng chậm đóng, trốn đóng bảo hiểm xã hội trong phạm vi địa bàn tỉnh; đồng thời</p>	Sở Nội vụ tỉnh Gia Lai, Sở Nội vụ thành phố Cần Thơ	Tiếp thu	- Tiếp thu để nghiên cứu sửa đổi bổ sung các quy định về trách nhiệm quản lý nhà nước về BHXH có sự phân định rõ ràng hơn giữa UBND cấp tỉnh và cấp xã: UBND cấp tỉnh và UBND cấp xã chịu sự giám sát của Hội đồng nhân dân cùng cấp đối với nhiệm vụ phát triển đối tượng tham gia

			<p>phân cấp mạnh cho chính quyền cấp cơ sở trong công tác tuyên truyền, vận động phát triển người tham gia BHXH, rà soát đối tượng thuộc diện tham gia BHXH, phối hợp với cơ quan BHXH và các cơ quan liên quan trong việc theo dõi, đôn đốc việc chấp hành pháp luật về BHXH, thực hiện công tác kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính và giải quyết khiếu nại, tố cáo về BHXH phát sinh trên địa bàn quản lý. Việc điều chỉnh theo hướng này sẽ bảo đảm phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương mới, nâng cao tính chủ động, trách nhiệm của chính quyền cơ sở, đồng thời tăng hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về BHXH trong tình hình hiện nay.</p>			<p>BHXH trên địa bàn quản lý; UBND cấp tỉnh có trách nhiệm thanh tra trong lĩnh vực BHXH; UBND cấp xã thực hiện trách nhiệm kiểm tra về BHXH, tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật BHXH.</p> <p>- Đồng thời, tại Điều 30 Luật BHXH năm 2024 đã quy định về trách nhiệm của cơ quan BHXH trong việc chủ trì, phối hợp với các cơ quan trong xác định và theo dõi đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc và vận động để phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện; theo đó, tại nội dung quản lý nhà nước về BHXH của UBND cấp xã không quy định nội dung rà soát đối tượng và phối hợp trong việc theo dõi, đôn đốc việc chấp hành pháp luật về BHXH.</p>
Điều 138	Khoản 1	Đề nghị sửa đổi thành Ủy ban nhân dân <b>các cấp tỉnh</b> chịu trách nhiệm trước Hội đồng nhân dân cùng cấp trong việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm	Sở Nội vụ tỉnh Nghệ An	Không tiếp thu	Quy định này là trách nhiệm của UBND trước Hội đồng nhân dân cùng cấp; do vậy, việc bổ sung	

			xã hội bắt buộc, bảo hiểm xã hội tự nguyện và <b>chỉ đạo xử lý</b> chậm đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, trốn đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc trong phạm vi địa phương.			cụm từ chỉ đạo xử lý chậm đóng, trốn đóng BHXH chưa phù hợp.
Điều 138	Khoản 1		Đề nghị sửa khoản 1 thành: “Ủy ban nhân dân các cấp chịu trách nhiệm trước Hội đồng nhân dân cùng cấp trong việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm xã hội tự nguyện và xử lý tình trạng chậm đóng, trốn đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc trong phạm vi địa phương.”	Sở Nội vụ tỉnh Lạng Sơn, TP HCM	Không tiếp thu	Hiện nay, do vấn đề nguồn lực nên UBND cấp xã chưa đủ nguồn lực để thực hiện thường xuyên các hoạt động kiểm tra về bảo hiểm xã hội; do vậy, giao trách nhiệm UBND cấp xã chịu trách nhiệm trước Hội đồng nhân dân cùng cấp về vấn đề xử lý tình trạng chậm đóng, trốn đóng BHXH trên phạm vi địa phương là gây nhiều khó khăn cho UBND cấp xã. Do vậy, trong giai đoạn hiện nay, dự thảo Luật sửa đổi quy định cho phù hợp.
Điều 138	Khoản 1		Đối với khoản 1 Điều 138, đề nghị bổ sung trách nhiệm của UBND cấp tỉnh theo hướng “Chịu trách nhiệm trước Chính phủ, Hội đồng nhân dân cùng cấp trong việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện chính sách BHXH; phát triển đối tượng tham gia BHXH bắt buộc, BHXH tự nguyện; giảm tình trạng chậm đóng, trốn đóng BHXH trên địa bàn”. Đồng thời, bổ sung trách nhiệm chỉ đạo ứng dụng công nghệ thông tin, chuyên đổi số; bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan liên quan trong quản lý BHXH.	Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai	Tiếp thu	- Tiếp thu để quy định cụ thể trách nhiệm quản lý nhà nước của UBND cấp tỉnh trong việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện chính sách BHXH; phát triển đối tượng tham gia BHXH bắt buộc, BHXH tự nguyện; giảm tình trạng chậm đóng, trốn đóng BHXH trên địa bàn.

						- Tại Điều 30 Luật BHXH năm 2024 đã quy định về trách nhiệm kết nối chia sẻ, thông tin, dữ liệu của các cơ quan chủ quản cơ sở dữ liệu quốc gia và cơ sở dữ liệu chuyên ngành về lao động, dân cư, thuế, đăng ký doanh nghiệp; do vậy, tại Điều 138 không bổ sung quy định về việc kết nối chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan.
	Điều 138	Khoản 1	Bổ sung khoản 1 Điều 138 Luật BHXH năm 2024 theo hướng làm rõ trách nhiệm của chính quyền địa phương trong công tác phát triển người tham gia và quản lý tình trạng chậm đóng, trốn đóng BHXH, BHTN. Cụ thể, đề nghị sửa đổi khoản 1 Điều 138 như sau: “1. Ủy ban nhân dân các cấp chịu trách nhiệm trước Hội đồng nhân dân cùng cấp trong việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội; phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm xã hội tự nguyện; thực hiện các giải pháp giảm chậm đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm thất nghiệp và ngăn ngừa tình trạng trốn đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm thất nghiệp trong phạm vi địa phương”.	Sở Nội vụ tỉnh Ninh Bình	Không tiếp thu	Tiếp thu ý kiến của một số Bộ, ngành, địa phương, dự thảo sửa đổi bổ sung theo hướng quy định về trách nhiệm quản lý nhà nước về BHXH có sự phân định rõ ràng hơn giữa UBND cấp tỉnh và cấp xã: UBND cấp tỉnh và UBND cấp xã chịu sự giám sát của Hội đồng nhân dân cùng cấp đối với nhiệm vụ phát triển đối tượng tham gia BHXH trên địa bàn quản lý.
	Điều 138	Khoản 2	Đề nghị bổ sung, hoàn thiện các quy định về trách nhiệm của chính quyền địa phương cấp xã trong tổ chức thực hiện chính sách BHXH; gắn trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền địa phương với kết quả thực hiện chỉ tiêu phát triển người tham gia BHXH, giảm chậm đóng, trốn đóng BHXH trên địa		Không tiếp thu	Hiện nay, do vấn đề nguồn lực nên UBND cấp xã chưa đủ nguồn lực để thực hiện thường xuyên các hoạt động kiểm tra về bảo hiểm

			bàn.			xã hội; do vậy, giao trách nhiệm UBND cấp xã chịu trách nhiệm trước Hội đồng nhân dân cùng cấp về vấn đề xử lý tình trạng chậm đóng, trốn đóng BHXH trên phạm vi địa phương là gây nhiều khó khăn cho UBND cấp xã. Do vậy, trong giai đoạn hiện nay, dự thảo Luật sửa đổi quy định cho phù hợp.
Điều 138	Khoản 2	Đối với quy định về trách nhiệm của UBND các cấp tại Điều 138, đề nghị sửa đổi, bổ sung theo hướng quy định rõ hơn về: trách nhiệm của UBND cấp xã trong phát triển đối tượng tham gia BHXH; về cơ chế phối hợp cụ thể giữa UBND cấp xã với cơ quan BHXH; về thẩm quyền của UBND cấp xã trong kiểm tra, đôn đốc thu hồi nợ đọng BHXH và phối hợp xử lý vi phạm.	UBND tỉnh Lâm Đồng	Không tiếp thu	- Tiếp thu để nghiên cứu sửa đổi bổ sung các quy định về trách nhiệm quản lý nhà nước về BHXH có sự phân định rõ ràng hơn giữa UBND cấp tỉnh và cấp xã: UBND cấp tỉnh và UBND cấp xã chịu sự giám sát của Hội đồng nhân dân cùng cấp đối với nhiệm vụ phát triển đối tượng tham gia BHXH trên địa bàn quản lý; UBND cấp tỉnh có trách nhiệm thanh tra trong lĩnh vực BHXH; UBND cấp xã thực hiện trách nhiệm kiểm tra về BHXH, tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật BHXH. - Đồng thời, tại	
Điều 138	Khoản 2	Đối với khoản 2 Điều 138, đề nghị bổ sung trách nhiệm của UBND các cấp trong việc tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm trước UBND cấp tỉnh, Hội đồng nhân dân cùng cấp về phát triển đối tượng tham gia BHXH, giảm tình trạng chậm đóng, trốn đóng BHXH tại địa phương; đồng thời sửa đổi điểm d theo hướng “tổ chức kiểm tra hoặc phối hợp với cơ quan có thẩm quyền trong thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và giải quyết khiếu nại, tố cáo về BHXH”; bổ sung điểm e quy định trách nhiệm phối hợp với cơ quan BHXH và các cơ quan liên quan trong kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư,	Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai, Bắc Ninh, Hà Tĩnh	Không tiếp thu		

			BHXH, thuế, lao động và đăng ký kinh doanh nhằm phục vụ công tác rà soát, phát triển đối tượng tham gia BHXH.			Điều 30 Luật BHXH năm 2024 đã quy định về trách nhiệm của cơ quan BHXH trong việc chủ trì, phối hợp với các cơ quan trong xác định và theo dõi đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc và vận động để phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện; theo đó, tại nội dung quản lý nhà nước về BHXH của UBND cấp xã không quy định nội dung rà soát đối tượng và phối hợp trong việc theo dõi, đôn đốc việc chấp hành pháp luật về BHXH.
Ddiefu 138	Điểm b khoản 2	Đề nghị sửa điểm b khoản 2 thành “Xây dựng chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm xã hội tự nguyện trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định;”	Sở Nội vụ tỉnh Lạng Sơn	Tiếp thu	Tiếp thu để sửa đổi	
Điều 138		Đề nghị bổ sung thêm nội dung Điều 138 Luật BHXH năm 2024 như sau: Căn cứ chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH của cấp có thẩm quyền giao, hằng năm UBND các cấp có trách nhiệm xây dựng chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH bắt buộc, BHXH tự nguyện trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trình Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét.	Sở Nội vụ tỉnh Phú Thọ	Tiếp thu	Tiếp thu để sửa đổi	
Điều	Khoản	Luật hiện hành đã quy định trách nhiệm của UBND	Sở Nội vụ	Không	Tại Điều 30 Luật BHXH	

138	2	các cấp, nhưng để tăng cường vai trò của cấp cơ sở (phường, xã), cần có những quy định cụ thể hơn thẩm quyền rà soát và quản lý đối tượng: Bổ sung quy định cho phép UBND cấp xã chủ trì rà soát, đối chiếu danh sách nhân khẩu tại địa phương với dữ liệu BHXH để xác định chính xác đối tượng chưa tham gia; điều này giúp khắc phục tình trạng doanh nghiệp đăng ký kinh doanh tại địa phương nhưng không hoạt động thực tế, gây khó khăn cho việc quản lý thu.	tỉnh Khánh Hoà, UBND tỉnh Thừa Thiên Huế	tiếp thu	năm 2024 đã quy định về trách nhiệm của cơ quan BHXH trong việc chủ trì, phối hợp với các cơ quan trong xác định và theo dõi đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc và vận động để phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện; theo đó, tại nội dung quản lý nhà nước về BHXH của UBND cấp xã không quy định nội dung rà soát đối tượng và phối hợp trong việc theo dõi, đôn đốc việc chấp hành pháp luật về BHXH.
Điều 138	Khoản 2	Theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138 Luật Bảo hiểm xã hội số 41/2024/QH15, Ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm “Kiểm tra, thanh tra, xử phạt vi phạm hành chính và giải quyết khiếu nại, tố cáo về bảo hiểm xã hội”. Tuy nhiên, theo quy định tại Luật Thanh tra số 84/2025/QH15, Ủy ban nhân dân xã, phường không phải là cơ quan thanh tra, do đó đề xuất sửa đổi quy định này phù hợp chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân xã, phường.	Sở Nội vụ tỉnh Vĩnh Long	Tiếp thu	Tiếp thu, quy định trách nhiệm UBND cấp xã trong việc kiểm tra về BHXH
Điều 138		Đối với Điều 138 về trách nhiệm quản lý nhà nước về BHXH của Ủy ban nhân dân các cấp nhằm tăng cường vai trò của UBND các cấp trong thực hiện quản lý nhà nước về BHXH trên địa bàn các địa phương:- Nghiên cứu, đề xuất cấp có thẩm quyền giao UBND các cấp	Sở Nội vụ tỉnh Tuyên Quang	Không tiếp thu	- Dự thảo Luật không quy định về địa vị pháp lý, cơ cấu tổ chức của cơ quan BHXH ở cấp trung ương và đại phương mà giao Chính

		<p>quản lý trực tiếp BHXH tỉnh, BHXH cơ sở nhằm tăng cường thẩm quyền, trách nhiệm trong quản lý nhà nước và thực thi chính sách pháp luật về BHXH ở địa phương; đồng thời quy định cụ thể cơ chế phối hợp, quản lý nhà nước giữa UBND cấp xã với BHXH tỉnh, BHXH cơ sở.- Bổ sung quy định cụ thể về quyền, trách nhiệm của UBND cấp xã trong quản lý nhà nước về BHXH, phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp theo Nghị định 150/2025/NĐ-CP, trên cơ sở thực tiễn tại địa phương như sau:(1) Luật hiện hành đã quy định trách nhiệm của UBND các cấp, tuy nhiên cần quy định cụ thể hơn về thẩm quyền rà soát và quản lý đối tượng đối với cấp xã. Bổ sung quy định cho phép UBND cấp xã chủ trì rà soát, đối chiếu danh sách nhân khẩu tại địa phương với dữ liệu BHXH để xác định chính xác đối tượng chưa tham gia BHXH, BHYT; góp phần khắc phục tình trạng doanh nghiệp đăng ký kinh doanh tại địa phương nhưng không hoạt động thực tế, gây khó khăn cho công tác quản lý thu.(2) Gắn công tác quản lý nhà nước về BHXH với nâng cao chất lượng dịch vụ y tế cơ sở. Hiện nay, chất lượng khám chữa bệnh tại các Trạm y tế xã còn hạn chế, ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả tuyên truyền, vận động người dân tham gia BHYT. Vì vậy, cần có quy định ưu tiên nguồn kinh phí quản lý BHXH để đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin, cơ sở vật chất cho y tế cơ sở nhằm đáp ứng tốt hơn nhu cầu khám chữa bệnh BHYT của người dân ngay tại địa bàn. Quy định rõ trách nhiệm, quyền hạn của UBND cấp xã trong việc kiểm tra nghĩa vụ đóng BHXH của các hộ kinh doanh, tổ chức kinh tế trên địa bàn nhằm bảo vệ quyền lợi người lao động.</p>		<p>phủ quy định. - Tại Điều 30 Luật BHXH năm 2024 đã quy định về trách nhiệm của cơ quan BHXH trong việc chủ trì, phối hợp với các cơ quan trong xác định và theo dõi đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc và vận động để phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện; theo đó, tại nội dung quản lý nhà nước về BHXH của UBND cấp xã không quy định nội dung rà soát đối tượng và phối hợp trong việc theo dõi, đôn đốc việc chấp hành pháp luật về BHXH.</p>
--	--	--	--	---

			Nghiên cứu bổ sung cơ chế bảo đảm nguồn lực, điều kiện tổ chức thực hiện và trách nhiệm phối hợp liên ngành nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về bảo hiểm xã hội tại địa phương, nhất là trong bối cảnh thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp và yêu cầu đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực an sinh xã hội.	Sở Nội vụ tỉnh Tuyên Quang	Không tiếp thu	Dự thảo Luật tập trung sửa đổi các quy định về trách nhiệm quản lý nhà nước về BHXH nhằm phân định rõ hơn trách nhiệm quản lý nhà nước về BHXH của UBND cấp tỉnh và cấp xã.
			Lược bỏ cụm từ “thanh tra chuyên ngành về đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế” tại khoản 1 Điều 16; cụm từ “thanh tra chuyên ngành về đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế” tại khoản 5 Điều 17; cụm từ “thanh tra” tại khoản 5 Điều 136; cụm từ “thanh tra” tại khoản 2 và khoản 6 Điều 137 của Luật BHXH số 41/2024/QH15.	Sở Nội vụ tỉnh Tuyên Quang, Quảng Ngãi	Tiếp thu	
			Rà soát, sửa đổi các nội dung liên quan đến quy định về thanh tra lĩnh vực bảo hiểm xã hội phù hợp với Luật Thanh tra 2025, Nghị định số 109/2025/NĐ-CP ngày 20/5/2025 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra Chính phủ.	Thanh tra Chính phủ	Tiếp thu	
<b>XI</b>	<b>Chương XI. Điều khoản thi hành</b>					
	Điều 141	Bổ sung thêm khoản	Trong quá trình giải quyết chế độ hưu trí đối với người lao động là chủ hộ kinh doanh cá thể có thời tham gia BHXH trước ngày 01 tháng 7 năm 2025 (đủ 20 năm đóng BHXH bắt buộc trong đó có thời gian là chủ hộ kinh doanh) đủ điều kiện hưởng chế độ hưu trí. Theo khoản 11 Điều 141, Luật BHXH số 41/2024/QH15 quy định “Đối tượng quy định tại điểm a, b, c, d, đ, g và i khoản 1 Điều 2 của Luật này đã tham gia bảo hiểm xã hội trước ngày Luật này có hiệu lực	Sở Nội vụ Phú Thọ Sở Nội vụ Tuyên Quang	Không tiếp thu	Theo quy định tại Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014, chủ hộ kinh doanh cá thể không thuộc đối tượng tham gia BHXH bắt buộc. Việc cơ quan BHXH thực hiện thu BHXH bắt buộc đối với nhóm đối tượng này trong thời gian qua là chưa phù

		<p>thi hành mà có thời gian đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc từ đủ 20 năm trở lên thì mức lương hưu hằng tháng thấp nhất bằng mức tham chiếu”. Tuy nhiên, tại khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 78/2025/UBTVQH15 quy định “Ghi nhận thời gian chủ hộ kinh doanh đã đóng BHXH bắt buộc trước ngày 01 tháng 7 năm 2025 để làm căn cứ giải quyết chế độ BHXH theo quy định của pháp luật về BHXH”. Đề nghị bổ sung: Chủ hộ kinh doanh cá thể đã được ghi nhận thời gian đóng BHXH bắt buộc trước ngày 01 tháng 7 năm 2025 mà có thời gian đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc từ đủ 20 năm trở lên thì mức lương hưu hằng tháng thấp nhất bằng mức tham chiếu. Lý do: Chủ hộ kinh doanh cá thể có thời tham gia BHXH trước ngày 01 tháng 7 năm 2025 đã được ghi nhận thời gian đóng BHXH bắt buộc. Nội dung này chưa được quy định chi tiết dẫn đến khó khăn trong quá trình xác định chế độ hưởng cho người lao động.</p>		<p>hợp với quy định của pháp luật tại thời điểm đó, dẫn đến việc thiếu sự kiểm soát chặt chẽ về căn cứ đóng và mức đóng.</p> <p>Khoản 11 Điều 141 Luật Bảo hiểm xã hội số 41/2024/QH15 quy định mức lương hưu thấp nhất bằng mức tham chiếu vốn chỉ áp dụng cho các nhóm đối tượng đã được pháp luật quy định rõ ràng, có sự quản lý chặt chẽ về tiền lương làm căn cứ đóng (như cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động có hợp đồng lao động).</p> <p>Mặc dù Nghị quyết số 78/2025/UBTVQH15 đã cho phép ghi nhận thời gian đóng BHXH bắt buộc trước ngày 01/7/2025 của chủ hộ kinh doanh để làm căn cứ giải quyết chế độ, nhưng đây thực chất là giải pháp tháo gỡ vướng mắc để đảm bảo quyền lợi về thời gian</p>
--	--	---	--	--

					<p>đóng cho người lao động, không đồng nghĩa với việc đồng nhất hoàn toàn về tiêu chuẩn hưởng lương hưu tối thiểu với các đối tượng tuân thủ đúng quy định từ đầu.</p> <p>Nếu áp dụng mức lương hưu thấp nhất bằng mức tham chiếu cho nhóm này sẽ gây ra sự mất cân đối giữa mức đóng thực tế (vốn có thể được đóng ở mức rất thấp do không kiểm soát được trước đây) và mức hưởng, đồng thời tạo ra sự thiếu công bằng với những người tham gia BHXH tự nguyện hoặc các nhóm lao động khác, đồng thời không phù hợp với nguyên tắc bảo hiểm xã hội tại khoản 1 Điều 5 Luật Bảo hiểm xã hội 2024. Vì vậy, cơ quan soạn thảo <b>bảo lưu quy định như dự thảo và không tiếp thu nội dung bổ sung này.</b></p>
Điều 141	Khoản 12	Đề xuất sửa đổi, bổ sung khoản 12 Điều 141 Luật BHXH như sau: “Đối với số tiền bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động,	Sở Nội vụ TP Cần Thơ	Thực hiện theo quy định tại Luật an toàn vệ sinh lao động.	

		<p>bệnh nghề nghiệp mà người sử dụng lao động có trách nhiệm đóng theo quy định của Luật số 58/2014/QH13, Luật Việc làm số 38/2013/QH13, Luật An toàn, vệ sinh lao động số 84/2015/QH13 nhưng đến hết ngày 30/6/2025 mà không đóng hoặc không đóng đầy đủ thì được xử lý theo quy định về chậm đóng, trốn đóng của Luật này.”</p> <p>Lý do: Pháp luật về BHXH, bảo hiểm thất nghiệp, BHYT đã quy định thống nhất, đồng bộ biện pháp xử lý hành vi chậm đóng, trốn đóng, bao gồm buộc truy đóng đầy đủ số tiền và nộp lãi 0,03%/ngày trên số tiền và thời gian vi phạm. Tuy nhiên, Luật An toàn, vệ sinh lao động lại quy định cơ chế tính lãi khác đối với bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, dẫn đến thiếu thống nhất trong hệ thống pháp luật. Sự khác biệt này gây khó khăn cho cơ quan BHXH trong quá trình áp dụng và tổ chức thực hiện.</p>			
	Điều 141	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung khoản 12 Điều 141 Luật BHXH như sau: “Đối với số tiền bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp mà người sử dụng lao động có trách nhiệm đóng theo quy định của Luật số 58/2014/QH13, Luật Việc làm số 38/2013/QH13, Luật An toàn, vệ sinh lao động số 84/2015/QH13 nhưng đến hết ngày 30/6/2025 mà không đóng hoặc không đóng đầy đủ thì được xử lý theo quy định về chậm đóng, trốn đóng của Luật này.”</p> <p>Lý do: Pháp luật về BHXH, bảo hiểm thất nghiệp, BHYT đã quy định thống nhất, đồng bộ biện pháp xử lý hành vi chậm đóng, trốn đóng, bao gồm buộc truy đóng đầy đủ số tiền và nộp lãi 0,03%/ngày trên số tiền</p>	Bộ chính	Tài Không Tiếp thu	Hiện nay, Luật An toàn vệ sinh lao động cũng đang trong giai đoạn sửa đổi đề trình Quốc hội tại kỳ họp thứ hai, Quốc hội khóa XVI, Do vậy, nội dung này cần xem xét sửa đổi tại Luật an toàn vệ sinh lao động.

			<p>và thời gian vi phạm. Tuy nhiên, tại khoản 3 Điều 90 Luật An toàn, vệ sinh lao động quy định: " Người sử dụng lao động có hành vi trốn đóng, chậm đóng bảo hiểm TNLĐ, BNN, chiếm dụng tiền đóng, hưởng bảo hiểm TNLĐ, BNN quy định tại khoản 2 Điều 12 của Luật này từ 30 ngày trở lên thì ngoài việc phải đóng đủ số tiền chưa đóng, chậm đóng và bị xử lý theo quy định của pháp luật, còn phải nộp số tiền lãi bằng hai lần mức lãi suất đầu tư Quỹ BHXH bình quân của năm trước liền kề tính trên số tiền, thời gian chậm đóng" không đồng bộ với biện pháp xử lý hành vi chậm đóng, trốn đóng BHXH, BHYT, BHTN, nên việc tổ chức thực hiện của cơ quan BHXH gặp nhiều khó khăn.</p>			
<b>XII</b>	<b>Các nội dung khác</b>					
	<b>Về cơ chế phối hợp</b>					
			<p>Đề nghị bổ sung quy định cụ thể hơn về cơ chế phối hợp, chia sẻ dữ liệu giữa cơ quan BHXH với cơ quan lao động, tài chính, thuế, công an, chính quyền địa phương và các cơ quan liên quan nhằm nâng cao hiệu quả quản lý đối tượng tham gia, quản lý thu, giảm chậm đóng, trốn đóng và tổ chức thực hiện chính sách BHXH</p>		Không tiếp thu	<p>Tại Điều 30 Luật BHXH năm 2024 đã quy định về trách nhiệm kết nối chia sẻ, thông tin, dữ liệu của các cơ quan chủ quản cơ sở dữ liệu quốc gia và cơ sở dữ liệu chuyên ngành về lao động, dân cư, thuế, đăng ký doanh nghiệp và trách nhiệm của cơ quan BHXH trong việc chủ trì, phối hợp với các cơ quan trong xác định và theo dõi đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc và vận động để phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã</p>
			<p>Cần quy định rõ hơn cơ chế phối hợp giữa cơ quan BHXH với UBND cấp xã trong công tác tuyên truyền, vận động người dân tham gia BHXH, đặc biệt đối với nhóm lao động khu vực phi chính thức.</p>		Không tiếp thu	
			<p>Đề nghị các bộ, ngành nghiên cứu, hoàn thiện cơ chế phối hợp giữa cơ quan công an, cơ quan thuế, cơ quan BHXH và các cơ quan liên quan trong quản lý đối tượng, kê khai, thu nộp BHXH (bao gồm BHXH bắt buộc và BHXH tự nguyện) theo hướng đồng bộ, đơn</p>	Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên	Không tiếp thu	

			giản, thuận lợi, giảm thời gian và chi phí tuân thủ cho người dân, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh và các nhóm lao động có thu nhập nhưng còn khó khăn trong việc tham gia. Đồng thời, nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế để đề xuất mô hình phù hợp với điều kiện thực tiễn của Việt Nam.			hội tự nguyện. Do vậy, dự thảo Luật không bổ sung các quy định về việc chia sẻ dữ liệu và cụ thể cơ chế phối hợp giữa các cơ quan.
<b>Về chuyển đổi số và dữ liệu</b>						
			- Tiếp tục đơn giản hóa thủ tục hành chính, tăng cường liên thông dữ liệu giữa cơ quan BHXH với các Bộ, ngành và đơn vị sử dụng lao động nhằm giảm thời gian xử lý hồ sơ. - Đẩy mạnh ứng dụng cơ sở dữ liệu điện tử, kết nối dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức với dữ liệu BHXH để nâng cao hiệu quả quản lý, theo dõi quá trình công tác và tham gia BHXH của người lao động.	Bộ Y tế	Tiếp thu	Tiếp thu ý kiến đề quy định nguyên tắc thay thế các thành phần hồ sơ bằng các dữ liệu đảm bảo thuận tiện cho người dân, doanh nghiệp
			Đẩy mạnh liên thông chia sẻ dữ liệu giữa các bộ, ngành và địa phương để phục vụ người dân tốt hơn. Như về triển khai hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ, đề nghị Bộ Nội vụ hỗ trợ phối hợp kết nối liên thông giữa hai hệ thống tiếp nhận và giải quyết TTHC lĩnh vực BHXH, BHYT trên Hệ thống thông tin để đơn giản hóa thủ tục hành chính, đẩy mạnh giao dịch điện tử, tạo thuận lợi cho người thụ hưởng.	Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên	Không tiếp thu	Theo khoản 3 Điều 30 Luật BHXH quy định: Các cơ quan chủ quản cơ sở dữ liệu quốc gia và cơ sở dữ liệu chuyên ngành về lao động, dân cư, thuế, đăng ký doanh nghiệp có trách nhiệm kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu liên quan đến người tham gia và người thuộc diện tham gia bảo hiểm xã hội với cơ quan bảo hiểm xã hội theo quy định của Chính phủ. Bên cạnh đó, ngày 22/10/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định
			Đẩy mạnh chuyển đổi số: chia sẻ dữ liệu về dân cư, lao động, bảo hiểm xã hội, thuế giữa các cơ quan liên quan, cơ quan cấp tỉnh và cấp xã trên địa bàn cả nước.	Sở Nội vụ tỉnh Lạng Sơn	Không tiếp thu	
			Một số đề xuất, kiến nghị liên quan đến ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện cải cách thủ tục hành chính về BHXH của cơ quan BHXH các cấp:	Sở Nội vụ tỉnh Tuyên Quang	Không tiếp thu	

		<p>Đề xuất luật hóa việc tự động kết nối dữ liệu giữa ngành BHXH với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để tự động giải quyết chế độ trợ cấp hưu trí xã hội khi đối tượng đủ điều kiện về độ tuổi, không yêu cầu người dân phải nộp hồ sơ đề nghị tại cấp xã. Hoàn thiện cơ chế đồng bộ hóa dữ liệu thông tin. Thực tế triển khai cho thấy dữ liệu người tham gia BHXH và dữ liệu quốc gia về dân cư còn chưa đồng bộ, dẫn đến sai sót thông tin. Cần bổ sung quy định bắt buộc về việc chia sẻ, kết nối dữ liệu giữa các cơ sở dữ liệu chuyên ngành về lao động, thuế, dân cư và đăng ký doanh nghiệp với cơ quan BHXH tại địa phương nhằm phục vụ công tác quản lý. Đồng thời, quy định rõ trách nhiệm của các cơ quan công an, y tế, giáo dục cấp xã trong phối hợp với cơ quan BHXH để cập nhật mã định danh cá nhân/CCCD và các dữ liệu liên quan, bảo đảm dữ liệu được đồng bộ, thống nhất, đầy đủ và chính xác.</p> <p>Để thực hiện hiệu quả lộ trình chuyển đổi số, cần bố trí nhân lực hỗ trợ người dân thực hiện các giao dịch BHXH trực tuyến, đặc biệt đối với người cao tuổi, người dân ở vùng sâu, vùng xa, bảo đảm không bị gián đoạn quyền lợi khi triển khai sổ BHXH điện tử. Cần quy định mẫu xác nhận thống nhất và cơ chế liên thông dữ liệu giữa cơ quan hộ tịch với cơ quan BHXH nhằm hạn chế tình trạng người dân phải xin xác nhận bằng giấy. Chỉ yêu cầu xác nhận trực tiếp tại cấp xã trong các trường hợp đặc biệt mà dữ liệu điện tử chưa thể khai thác hoặc đối chiếu được. Cho phép UBND cấp xã được khai thác, sử dụng dữ liệu BHXH của công dân cư trú trên địa bàn phục vụ</p>		<p>số 278/2025/NĐ-CP quy định về kết nối, chia sẻ dữ liệu bắt buộc giữa các cơ quan thuộc hệ thống chính trị. Vì vậy, việc kết nối, chia sẻ, khai thác, sử dụng dữ liệu nói chung và dữ liệu trong lĩnh vực BHXH nói riêng đã được quy định cụ thể tại Nghị định số 278/2025/NĐ-CP.</p> <p>Về việc đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin: Theo khoản 7 Điều 6 Luật BHXH đã quy định ưu tiên đầu tư phát triển hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số, giao dịch điện tử và yêu cầu quản lý về bảo hiểm xã hội.</p>
--	--	---	--	--

			công tác quản lý nhà nước, phát triển đối tượng tham gia BHXH; qua đó nâng cao hiệu quả quản lý, bảo đảm tính chính xác của số liệu và tăng cường khả năng mở rộng diện bao phủ BHXH trên địa bàn.			
<b>Về các nội dung khác</b>						
			Có chính sách đặc thù phù hợp với khu vực miền núi nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tham gia BHXH.	Sở Nội vụ tỉnh Lạng Sơn	Không tiếp thu	Hiện nay, Luật đã giao Chính phủ quy định về việc hỗ trợ người tham gia BHXH tự nguyện, tại Nghị định số 159/NĐ-CP đã quy định về hỗ trợ tiền đóng BHXH cho người tham gia BHXH tự nguyện và tiêu chí áp dụng: người tham gia thuộc diện hộ nghèo, thuộc hộ cận nghèo, người dân tộc thiểu số.
			Tăng cường đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin và công tác quản lý và tổ chức thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội	Bộ Công an	Không tiếp thu	Nội dung thuộc về tổ chức thực hiện
			Đề bảo đảm quyền lợi của người lao động, đề nghị nghiên cứu bổ sung quy định hướng dẫn xử lý đối với trường hợp người lao động thực tế làm nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm nhưng chưa ghi đúng chức danh nghề trong sổ BHXH và không còn đầy đủ hồ sơ gốc làm căn cứ xác nhận thời gian công tác.	Sở Nội vụ tỉnh Ninh Bình	Không tiếp thu	Nội dung thuộc về tổ chức thực hiện
			Hiện nay, việc giải quyết chế độ BHXH đối với trường hợp người lao động sử dụng thông tin cá nhân của người khác để giao kết hợp đồng lao động và tham gia BHXH còn gặp nhiều khó khăn. Theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ, người lao động phải khởi kiện tại Tòa án	Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai	Không tiếp thu	Nội dung không xử lý tại Luật.

			<p>nhân dân có thẩm quyền để tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu. Tuy nhiên, sau khi Tòa án tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu, hiện chưa có hướng dẫn cụ thể về trình tự, thủ tục xử lý tiếp theo để làm căn cứ giải quyết chế độ BHXH cho người lao động, dẫn đến khó khăn, lúng túng trong quá trình triển khai thực hiện tại địa phương. Do đó, đề nghị có văn bản hướng dẫn hoặc chỉ đạo Bảo hiểm xã hội Việt Nam phối hợp với cơ quan Tòa án và các cơ quan liên quan hướng dẫn quy trình, thủ tục thực hiện sau khi hợp đồng lao động bị tuyên bố vô hiệu; đồng thời tăng cường phối hợp giữa cơ quan BHXH và cơ quan Tòa án trong quá trình giải quyết các trường hợp nêu trên nhằm bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp về BHXH của người lao động.</p>			
			<p>Đề nghị nghiên cứu hoàn thiện cơ chế liên thông giữa các tầng an sinh xã hội, bảo đảm sự kết nối chặt chẽ giữa trợ cấp hưu trí xã hội, BHXH bắt buộc, BHXH tự nguyện và BHXH bổ sung; đồng thời xây dựng cơ chế chuyển tiếp phù hợp giữa các tầng để tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tham gia và thụ hưởng chính sách.</p>	Sở Nội vụ tỉnh Ninh Bình	Không tiếp thu	<p>Hiện nay, Luật BHXH đang quy định về trợ cấp hưu trí xã hội, bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm xã hội tự nguyện và bảo hiểm xã hội bổ sung; theo đó, tại Điều 23 đã có quy định về cơ chế liên thông giữa tầng trợ cấp hưu trí xã hội và BHXH bắt buộc và BHXH tự nguyện thông qua quy định chế độ đối với người lao động không đủ điều kiện hưởng lương hưu và chưa đủ tuổi hưởng trợ cấp hưu trí xã hội..</p>

			<p>Nghiên cứu điều chỉnh mức hưởng BHXH tự nguyện để tạo sự chênh lệch hợp lý so với trợ cấp hưu trí xã hội, tăng tính hấp dẫn của chính sách; Cho phép linh hoạt hơn về phương thức đóng BHXH tự nguyện.</p>	<p>Sở Nội vụ tỉnh Hưng Yên</p>	<p>Không tiếp thu</p>	<p>Hiện nay mức hưởng lương hưu của người tham gia BHXH tự nguyện được xác định trên cơ sở nguyên tắc đóng - hưởng, chia sẻ giữa những người tham gia BHXH, có tính đến thời gian đóng và mức đóng của từng người. Trong khi đó, trợ cấp hưu trí xã hội là chính sách an sinh do ngân sách nhà nước bảo đảm dành cho người cao tuổi không có lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng, mang tính hỗ trợ xã hội tối thiểu.</p> <p>Do tính chất và nguyên tắc thiết kế của hai chính sách là khác nhau nên việc điều chỉnh để tạo chênh lệch hợp lý giữa mức hưởng BHXH tự nguyện và trợ cấp hưu trí xã hội cần được nghiên cứu tổng thể trong tương quan với khả năng cân đối quỹ BHXH, khả năng ngân sách nhà nước và mục tiêu bảo đảm an sinh xã hội trong từng thời kỳ.</p> <p>Bên cạnh đó, Luật BHXH</p>
--	--	--	---	--	---------------------------	---

						năm 2024 vừa có nhiều điều chỉnh theo hướng mở rộng quyền lợi, tăng tính hấp dẫn đối với BHXH tự nguyện như giảm thời gian đóng tối thiểu để hưởng lương hưu, bổ sung trợ cấp thai sản và tăng hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đối với người tham gia. Do vậy, cần có thời gian đánh giá đầy đủ tác động của các chính sách mới trước khi tiếp tục nghiên cứu điều chỉnh mức hưởng."
			Đề xuất bổ sung vào Luật BHXH 2024 cơ chế liên thông trực tiếp giữa BHXH tự nguyện và BHYT hộ gia đình. Theo đó, khi người dân tham gia BHXH tự nguyện, hệ thống sẽ tự động tích hợp quyền lợi BHYT, đồng thời áp dụng mức giảm trừ phí đóng BHYT tương tự như cơ chế dành cho hộ gia đình hiện nay. Việc gắn liền hai chính sách này không chỉ giúp đơn giản hóa thủ tục hành chính, giảm bớt gánh nặng tài chính mà còn tạo động lực mạnh mẽ thu hút lao động tự do chủ động tham gia lưới an sinh xã hội bền vững.	UBND thành phố Đà Nẵng	Không tiếp thu	Đây là quá trình tổ chức thực hiện.
<b>Về tên gọi và thẩm quyền</b>						
			Đề nghị sửa đổi tên gọi Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thành Bộ Nội vụ tại: điểm b khoản 12 Điều 18, khoản 2 Điều 19, khoản 2 và khoản 3 Điều 134,	Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ninh	Không tiếp thu	Theo nguyên tắc phân định thẩm quyền tại Điều 6 Luật Tổ chức Chính phủ năm

			Điều 136 và khoản 3 Điều 137.			2025 thì Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về các ngành, lĩnh vực; thực hiện phân công quản lý nhà nước cho các Bộ, cơ quan ngang Bộ; do vậy, dự thảo Luật chỉ quy định những vấn đề thuộc thẩm quyền của Quốc hội và không quy định tên gọi của các Bộ, ngành, không quy định chức năng nhiệm vụ quyền hạn của các Bộ, ngành trong lĩnh vực BHXH mà giao Chính phủ quy định nhằm đảm bảo Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước của các Bộ, ngành.
			Đề nghị sửa tên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thành Bộ Nội vụ tại khoản 2 và điểm b khoản 12 Điều 18, khoản 2 Điều 19, khoản 8 Điều 33, khoản 6 Điều 45, khoản 4 Điều 46, khoản 5 Điều 59, khoản 5 Điều 60, điểm b khoản 2 Điều 65, khoản 3 Điều 69, khoản 5 Điều 86, khoản 1 Điều 87, khoản 4 Điều 101, khoản 2, khoản 3 và khoản 5 Điều 134, Điều 136, khoản 3 Điều 137.	Sở Nội vụ tỉnh Thanh Hoá	Không tiếp thu	
			Tại khoản 2 Điều 19 của Luật Bảo hiểm xã hội, đề nghị bỏ cụm từ “Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội”. Tại Khoản 5 Điều 60 và Khoản 2, 3, 5 Điều 134 của Luật Bảo hiểm xã hội đề nghị sửa đổi, điều chỉnh: “Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội” thành Bộ Nội vụ, để phù hợp với cơ cấu tổ chức bộ máy hiện nay và thống nhất với hệ thống văn bản pháp luật.	Sở Nội vụ tỉnh Khánh Hoà	Không tiếp thu	
			Rà soát, thay thế cụm từ “Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội” bằng “Bộ Nội vụ” hoặc bộ, ngành có liên quan khác trong toàn bộ Luật BHXH số 41/2024/QH15.	Sở Nội vụ tỉnh Tuyên Quang, Lạng Sơn	Không tiếp thu	
			Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát các nội dung liên quan đến thẩm quyền, trách nhiệm, tên các cơ quan, đơn vị, tổ chức quy định trong Luật BHXH năm 2024 để điều chỉnh cho phù hợp chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, tổ chức sau khi triển khai sắp xếp tổ chức bộ máy và thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.	Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ngãi	Tiếp thu	
			Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Luật Bảo hiểm xã hội năm 2024 và các văn bản liên quan để bảo đảm đồng bộ với mô hình tổ chức bộ máy hiện nay; thay thế cụm từ “Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội” thành “Bộ	Sở Nội vụ tỉnh Hà Tĩnh	Tiếp thu	

		Nội vụ” tại các quy định có liên quan.			
--	--	--	--	--	--